|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUẦN 17**  Thứ hai ngày 28 tháng 12 năm 2020  **TOÁN**  **BÀI 17:** Tiết 2: Luyện tập  **I. MỤC TIÊU :**  **1. Phát triển các kiến thức.**  Ôn tập, củng cố các số trong phạm vi 10 (hình thành số, nhận biết, đọc, viết số, phân tích số, sắp thứ tự, so sánh số,…).  **2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**  Phát triển tư duy lôgic, năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.  **II. CHUẨN BỊ:**  - Các đồ dùng, vật liệu để thực hiện một số trò chơi khi ôn tập.  - Bộ đồ dùng học Toán 1.  **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN** | |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  Yêu cầu hs làm bảng con  Giáo viên nhận xét  - Giới thiệu bài : | - Hát  6 < 8  4 + 3= 7  - Lắng nghe |
| **3.Hoạt động**  **\* Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS đọc các số theo thứ tự từ 1 đến 10  - Vậy các số còn thiếu là những số nào?  - GV cùng HS nhận xét.  Gv chốt ý, chuyển ý. | - HS nhắc lại  - HS nêu  Các số còn thiếu: 2,4,6,8.  -HS nhận xét |
| **\*Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  a)GV cho HS đọc và xếp các số đó theo thứ tự từ bé đến lớn các số 6, 8, 5, 7.  -GV hỏi:  b) Trong các số đó số nào lớn nhất? Số nào bé nhất?  c) Trong các số đó số nào vừa lớn hơn 5, vừa bé hơn 8?  - GV cùng HS nhận xét  Gv chốt ý, chuyển ý. | - HS nhắc lại y/c của bài  - HS thực hiện: 5,6,7,8    - HS trả lời  b)Số lớn nhất là 8, bé nhất là 5  c) Lớn hơn 5 , bé hơn 8 là 6, 7  - HS nhận xét bạn |
| **\*Bài 3:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh:      -GV hỏi:  + Bức tranh vẽ những con gì?  +Rùa xanh đang ở vị trí thứ mấy trong hàng?  + Rùa vàng đang ở vị trí thứ mấy?  + Rùa nâu đang ở vị trí thứ mấy?  GV: Có thêm bạn rùa đỏ chạy xen vào giữa rùa xanh và rùa vàng. Hỏi khi đó rùa nâu xếp thứ mất trong hàng?  -GV cùng HS nhận xét, kết luận.  Gv chốt ý, chuyển ý. | -HS quan sát tranh  Trả lời câu hỏi  Con rùa  Rùa xanh đi đầu hàng.  Rùa vàng thứ hai hàng.  Rùa vàng đi thứ 3 hàng.  Có thêm bạn rùa đỏ chạy xen vào giữa rùa xanh và rùa vàng. Khi đó rùa nâu xếp thứ tư trong hàng.  HS nhận xét |
| **\*Bài 4:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh:    - GV hỏi: Tranh vẽ gì?  -GV: Có 2 ngôi nhà , ngoài trời đang mưa, có 3 chú thỏ đang chạy vào nhà để tránh mưa. Các chú thỏ chạy vào trong cả 2 chuồng. Hỏi mỗi chuồng có mấy bạn thỏ? Biết ràng số thỏ ở chuồng A nhiều hơn số thỏ ở chuồng B.  - HS tìm câu trả lời  - GV cùng HS nhận xét | * Hs quan sát tranh   HS trả lời: Con thỏ  Chuồng A có 2 bạn thỏ, chuồng B có 1 bạn thỏ  Nhận xét |
| **3/Củng cố, dặn dò**  .- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?  -Về nhà em cùng người thân tìm thêm nhóm sự vật có số lượng nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau |  |

………………………………………

ÂM NHẠC

…………………………………..

Tiếng Việt

BÀI: oan oat oăn oăt

I. Mục tiêu.

Qua bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

***\*Năng lực:***

**Đọc:** - Nhận biết và đọc đúng các vần oan, oăn, oat, oăt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, cầu, đoạn có các vần oan, oăn, oat, oăt; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- **Viết**: - Viết đúng các vần oan, oăn, oat, oăt (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần oan, oăn, oat, oăt.

- **Nói**: - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần oan, oăn, oat, oăt có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Trồng cây được gợi ý trong tranh

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (tranh voi bước khoan thai, thỏ chạy thoăn thoắt trên phim hoạt hình, tranh khu vườn cây; tranh một nhóm HS đang trồng cây).

***\*Phẩm chất***

- Qua đó góp phần hình thành phẩm chất, yêu nước, nhân ái, trách nhiệm ( Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên.)

II. Đồ dùng dạy học.

GV: SGK, Tranh vẽ: Trên phim hoạt hình, voi bước khoan thai, thỏ chạy thoăn thoắt. Tranh vẽ minh họa đoạn văn : Trong vườn..là vui Tranh vẽ minh họa các từ: hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt (hoặc nghĩa các từ hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt ). Tranh vẽ về chủ đề: Trồng cây

- Máy tính, màn hình ti vi.

- Cấu tạo, quy trình cách viết vần: oan oat oăn oăt

HS: - Sách giáo khoa, bảng phụ, bảng con, phấn, bộ chữ ghép...

III. Các hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động*.*  Gọi 2 HS đọc lại bài hôm trước: Ôn tập và kể chuyện.  - Gọi HS nhận xét bạn đọc  - GV nhận xét.  2. Bài mới:*Hoạt động 1: Nhận biết*  *-Mục tiêu*: Nhận biết các tiếng có vần oan, oat, oăn, oăt.  -*Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức:* quan sát, đọc đồng thanh, thảo luận nhóm đôi.  Cho HS quan sát bức tranh vẽ các loài hoa, thảo luận nhóm đôi.  - Tranh vẽ gì?  ***GV:***  Cô có câu.  GV đọc câu thuyết minh dưới tranh:  Trên phim hoạt hình, voi bước khoan thai, thỏ chạy thoăn thoắt.  GV đọc cả câu cho học sinh đọc theo.  *GV:* Trong câu các em vừa đọc có vần oan, oăn, oat, oăt.  . Tiếng Việt hôm nay các em sẽ học bài oan, oăn, oat, oăt.  GV ghi tên bài: **Bài:** oan, oăn, oat, oăt.  *Hoạt động 2: Đọc* *Mục tiêu*: Đọc đúng các vần oan, oăn, oat, oăt.  các tiếng, các từ có vần oan, oăn, oat, oăt.  có trong bài.  *Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức****:*** quan sát; đọc cá nhân đọc đồng thanh.  **a/ Đọc vần**  GV đọc trơn các vần oan, oăn, oat, oăt.  Hỏi: Nêu những điểm giống khác nhau của vần oan, oat?  oăn, oăt?  GV đánh vần mẫu vần oan, oat, oăn, oăt.  GV đọc trơn các vần oan, oat, oăn, oăt.  GV cho hs lấy bảng gài ghép vần oan, oat, oăn, oăt.  - Yêu cầu HS đọc trơn các vần  b/Đọc tiếng  -Đọc tiếng mẫu:GV giới thiệu mô hình tiếng khoan  H: Có vần oan muốn có tiếng khoan làm ta phải thêm âm gì?   |  |  | | --- | --- | | **kh** | **oan** | | **khoan** | |   Cho HS đánh vần, đọc trơn  - Đọc tiếng trong SHS  GV đưa các tiếng trong SHS, mỗi HS đánh vần và đọc trơn một tiếng  Mở rộng: (Tổ chức trò chơi Ai đúng ai nhanh)  -Tìm các tiếng có vần oan, oăn, oat, oăt ghép bảng cài  GV gọi HS đánh vần và đọc trơn các tiếng vừa tìm được.  GV nhận xét tuyên dương những em ghép đúng.  c/ Đọc từ ngữ  Yêu cầu học sinh quan sát tranh và nhận biết hình ảnh trong tranh.  Gv lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt  -Trong tranh vẽ gì?  Hỏi: Tìm tiếng có chứa vần hôm nay học?  Đánh vần, đọc trơn tiếng: xoan  - Gọi hoc sinh đọc từ : hoa xoan    GV đọc lại từ và kết hợp giáo dục học sinh.  Tương tự các từ: tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt  d/ Đọc lại các tiếng các từ  Cho hs đọc lại các tiếng các từ  **\*. Hoạt động 4: Viết bảng**  - Mục tiêu:Viết đúng vần oan, oat, oăn, oăt.  viết đúng các từ ngữ chứa tiếng có vần oan, oat, oăn, oăt vào bảng con.  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Cá nhân  - GV cho HS quan sát mẫu:oan, oat, oăn, oăt, tóc xoăn, nhọn hoắt.  **-** Nêu độ cao, độ rộng các con chữ  - GV viết: oan, oat, oăn, oăt, tóc xoăn, nhọn hoắt.  GV vừa viết, vừa hướng dẫn quy trình  viết.  - GV yêu cầu HS viết bảng con: oan, oat, oăn, oăt, tóc xoăn, nhọn hoắt.  - GV quan sát, hướng dẫn HS  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS  TIẾT 2  *Hoạt động 3: Viết vở*  *Mục tiêu*: Viết đúng các vần oan, oăn, oat, oăt viết đúng các tiếng có vần oan, oăn, oat, oăt ; từ ngữ chứa tiếng có vầno an, oăn, oat, oăt trong vở tập viết.  ***Phương pháp, kĩ thuật, hình thức:***  quan sát, viết, cá nhân.  - Gọi học sinh đọc bài viết vần oan, oăn, oat, oăt ; từ ngữ chứa tiếng có vầno an, oăn, oat, oăt trong vở tập viết.  GV nhắc lại các tư thế ngồi viết cho HS.  Cho Hs viết vào vở tập viết các  - Gv cho HS quan sát cách trình bày bài viết trong vở.  GV uốn nắn và giúp đỡ các em viết yếu.  GV thu bài nhận xét bài viết của HS  GV nhận xét và sửa bài một số HS.  *Hoạt động 4: Đọc đoạn)*  *Mục tiêu*: Đọc rõ ràng các tiếng trong đoạn văn, hiểu và có thể trả lời được các câu hỏi trong đoạn văn.  ***Phương pháp, kĩ thuật , hình thức:***  quan sát; đọc (đọc thầm, đọc đồng thanh), nói; cá nhân  - GV đọc mẫu đoạn văn:  Trong vườn...là vui.  - GV yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - Tìm các tiếng có vần hôm nay học trong bài thơ  - Đoạn văn có mấy câu?  -Cho HS đọc nối tiếp câu (cá nhân). từng câu  Cho HS đọc cả đoạn văn (cá nhân, đồng thanh).  HS, gv nhận xét học sinh đọc.  - GV yêu cầu HS trả lời cầu hỏi về nội dung đoạn văn  + Vườn có những cây gì?  + Vì sao vườn cây lại ngập tràn sắc tím?  + Vì sao khu vườn thật là vui  - GV kết hợp giáo dục học sinh.  *Hoạt động 5: Nói theo tranh*  *Mục tiêu*: Nhận biết về mưa và nắng  *Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức:*quan sát tranh; nghe, nói; cá nhân, nhóm.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS nói về: Trồng cây  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về hoạt động của các bạn HS trong tranh  Em thấy gì trong tranh?  Các bạn HS đang làm gì?  Em đã bao giờ trồng cây chưa?  Em có thích trồng cây không? Vì sao?  - GV có thể mở rộng giúp HS tìm hiểu lợi ích của việc trồng cây, từ đó có ý thức trồng cây để bảo vệ môi trường sống.  - Kết hợp giáo dục học sinh.  **3. Củng cố:**  - Bài học vừa rồi chúng ta học vần gì?  - Hs đọc bài ở sách giáo khoa  - Dặn HS về nhà ôn lại bài đã học; tìm thêm từ ngữ chứa vần oan, oat, oăn, oăt, tìm hiểu thêm về các loài cây.  . Xem trước Bài 77: oai, uê, uy.  - GV nhận xét tiết học. | -HS đọc bài  Học sinh đọc đoạn văn trong sách giáo khoa trang 162  -HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi.  - Voi và thỏ.  -HS quan sát ,nghe, đọc cả câu (đồng thanh)  - Hs nêu: giống nhau đều có âm o, a đầu vần và giữa vân, khác nhau âm n, t cuối vần.  Giống nhau đều có âm o,ă đầu khác nhau âm n, t cuối vần  - HS đánh vần cá nhân, dãy, đồng thanh vần oan, oat, oăn, oăt.  - HS đọc trơn cá nhân, đồng thanh: oan, oat, oăn, oăt.  - HS ghép vần oan, oat, oăn, oăt.  -HS đọc đồng thanh các vần: oan, oat, oăn, oăt.  -HS: Thêm âm kh đứng trước vần oan.    HS đánh vần: khờ-oan-khoan: cá nhân, dãy, đồng thanh  - Hs đọc trơn: sách: cá nhân, dãy, đồng thanh: khoan  - HS nối tiếp nhau đánh vần : cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS nối tiếp nhau đọc trơn: cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS tìm và ghép  - HS quan sát tranh.  - Hoa xoan  - Tiếng xoan có vần oan.  - HS đánh vần và đọc trơn tiếng: xoan  - HS đọc cá nhân, dãy, đồng thanh: hoa xoan  - HS đọc cá nhân, đồng thanh  - HS quan sát chữ mẫu  - o, a, ă, n cao 1 li,…  HS quan sát GV viết mẫu.  - HS viết vào bảng con : oan, oat, oăn, oăt, tóc xoăn, nhọn hoắt.  Múa, hát, trò chơi  - Học sinh nghe  - HS viết bài vào vở.  - HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - HS nêu và đọc các tiếng có vần hôm nay học: xoan, loạt, thoăn thoắt.  - Có 5 câu.  - HS đọc nối tiếp câu cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - HS đọc cả đoạn cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - Cây xoan và cây khế  - vì trổ hoa hàng loạt  - Vì những chú chim vừa nhảy nhót vừa trêu đùa nhau.  Các bạn học sinh  - Trồng cây, chăm sóc,...  - Hs trả lời  - oan, oat, oăn, oăt  - 2 em đọc. |

………………………………..

**Luyện**  **Toán**

**BÀI 17: ÔN TẬP CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 t2**

**I. MỤC TIÊU :**

**Học xong bài này học sinh đạt được các yêu cầu sau:**

- Ôn tập, củng cố các số trong phạm vi 10 (hình thành số, nhận biết, đọc, viết số, phân tích số, sắp thứ tự, so sánh số,…).

**- Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

Phát triển tư duy lôgic, năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Vở bài tập Toán, tập 1

- Màu

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  - Giới thiệu bài :  **2.Hoạt động**  **\* Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu học sinh nối các số theo thứ tự từ 1 đén10  - Yêu cầu HS đọc các số theo thứ tự từ 1 đến 10  - Cho học sinh tô màu 1 bức tranh  - GV cùng HS nhận xét | - Hát  - Lắng nghe  -Học sinh đọc đầu bài  - Học sinh nối  - Học sinh đọc số theo thứ tự từ 1 đến 10  - Học sinh tô màu theo sở thích và phù hợp với thực tế |
| **\*Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Cho học sinh quan sát tranh  - GV cùng HS nhận xét | - HS nêu  - Học sinh quan sát tranh và làm bài theo yêu cầu vào vở  - Trả lời miệng trước lớp.  B  a, Chú chó về đích (thứ nhất) là  b, Chú chó đang ở vị trí thứ hai là  C  D  c, Chú chó đang ở vị trí cuối cùng là  -HS nhận xét |
| **\*Bài 3:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh:    -GV hỏi:  + Bức tranh vẽ những con gì?  + Bạn khỉ C đang ở vị trí thứ mấy trong hàng?  + Bạn khỉ D đang ở vị trí thứ mấy?  + Bạn khỉ E đang đứng ở vị trí thứ mấy trong tranh?  GV: Có thêm bạn khỉ M đứng vào giữa bạn khí C và bạn khỉ D thì khi đó bạn khỉ E đứng thứ mấy?  -GV cùng HS nhận xét, kết luận | - HS nhắc lại y/c của bài  Học sinh qs  - Những chú khỉ  - HS : vị trí thứ 3  - HS trả lời: vị trí thứ 4  - HS trả lời: vị trí thứ 5  - Bạn khỉ E đứng thừ 6  - HS nhận xét bạn |
| **\*Bài 4:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS quan sát tranh:    - GV hỏi: Tranh vẽ gì?  -GV:Có 7 bạn thỏ đang chơi thì trời mưa, các bạn chạy vào trong cả ba cái chuồng. Biết trong chuồng A và chuồng B có số thỏ bằng nhau và chuồng C có 3 bạn thỏ. Hỏi trong chuồng A và B, mỗi chuồng có mấy bạn thỏ? Hãy khoanh vào đáp án em cho là đúng  - HS tìm câu trả lời  - GV cùng HS nhận xét | HS: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng  - HS quan sát tranh  Trả lời câu hỏi  - Học sinh làm bài  A .1 B. 2 C. 3 |
| **3/Củng cố, dặn dò**  -Về nhà em cùng người thân tìm thêm nhóm sự vật có số lượng nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau | HS lắng nghe |

……………………………

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Bài 76: oan oăn oat oăt**

**I. MỤC TIÊU: Giúp HS:**

- Nhận biết và đọc đúng vần *oan, oăn, oat, oăt* ,đọc đúng các tiếng có chứa vần *oan, oăn, oat, oăt*

- Viết đúng vần *oan, oăn, oat, oăt* viết đúng các tiếng, từ ngữ, điền vào chỗ chấm tiếng có chứa vần *oan, oăn, oat, oăt*

- Phát triển kĩ năng quan sát, biết nhìn tranh chọn từ phù hợp có chứa vần *oan, oăn, oat, oăt*, biết nối các từ để tạo thành câu.

\* Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

**\*** Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

**II. CHUẨN BỊ:**

* GV: Tranh, ảnh/ 66.
* HS: VBT, bảng con, màu.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | |
| **1. Luyện đọc.**  \*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.  **2. Luyện viết**.  Gvđọc cho hs viết 1 số từ vào bảng con  **3. Làm bài tập Tiếng Việt** | * HS đọc * Hs viết bảng con. |
|  | |
| GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1  **Bài 1/ 66**  - GV đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và khoanh cho phù hợp.  - GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?  - GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2/ 66**  - GV đọc yêu cầu  - GV gợi ý: Em thử ghép vần đã cho vào chỗ trống xem từ nào phù hợp?  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.   * GV cho HS đọc lại từ * GV nhận xét tuyên dương.   **Bài 3/66**   * GV đọc yêu cầu * GV yêu cầu HS đọc và nối các về để được câu đúng. * HS làm việc cá nhân * GV nhận xét HS, tuyên dương. | **Bài 1:**   * HS lắng nghe và thực hiện * HS khoanh   Hình 1( xoan), hình 2(xoăn),  hình 3(hoạt), hình 4(hoắt)   * HS nhận xét bài bạn   **Bài 2:**   * HS lắng nghe và thực hiện * HS trả lời:   a) hân hoan boăn khoăn  khoan khoái  b) nhọn hoắt dứt khoát thoăn thoắt   * HS điền và đọc lại từ * HS nhận xét   **Bài 3:**   * HS lắng nghe và thực hiện   - HS trả lời:  Bé đọc lưu loát.  Hà xem phim hoạt hình.  Mẹ có mái tóc xoăn.  Hàng tre đâm măng nhọn hoắt.   * HS nhận xét |
|  | |
| **4. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS viết *hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, nhọn hoắt* vào bảng con và đọc lại.  - Dặn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | * HS lắng nghe và thực hiện |

………………………………………..

Thứ ba ngày 29 tháng 12 năm 2020

**TOÁN**

**BÀI 18: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10(T1)**

**I. MỤC TIÊU :**

**\* kiến thức.**

Ôn tập, củng cố các số trong phạm vi 10 . Thực hiện tính nhẩm ( qua bảng cộng trừ). Vận dụng nêu được phép tính thích hợp với tình huống thực tế liên quan.

**\* Năng lực**

Phát triển tư duy lôgic, năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.

**\* Phẩm chất**

**-** Trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Phiếu để thực hiên trò chơi

- Bộ đồ dùng học Toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  Yêu cầu hs làm bảng con  - Giới thiệu bài : | - Hát  - Lắng nghe  Hs làm b con  3 – 3 + 2 = 2 |
| **2.Hoạt động** |  |
| **\* Bài 1: Tính nhẩm**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS dựa vào bảng cộng, bảng trừ để tính nhẩm  -HS nêu kết quả  - GV cùng Hs nhận xét  Gv củng cố : Một số cộng với 0 thì kết quả bằng chính số đó.  Gv chuyển ý, chốt ý. | - Hstheo dõi  - HS tính  2 + 1 = 3 3 + 6 = 9  5 + 2 = 7 8 + 0 = 8  4 + 5 = 9 2 + 7 = 9  -HS nhận xét bạn |
| **\* Bài 2: Số ?**  - GV nêu yêu cầu của bài.  a) GV yêu cầu HS tính nhẩm: 5 + 3 = 8, sau đó điền 8 vào ô vuông.  Tương tự giáo viên cho HS làm phần còn lại  b) Điền >, <, =  GV yêu cầu HS tính kết quả rồi so sánh điền kết quả vào ô trống  - GV cùng Hs nhận xét  Gv chuyển ý, chốt ý. | - HS nhắc lại y/c của bài  - HS quan sát  - HS nêu miệng  5 + 5 = 9 3 > 9 – 7  8 + 0 < 9  - HS nhận xét bạn |
| **\*Bài 3: Tính nhẩm**   * Nêu yêu cầu bài tập   GV: Bạn ong đang mang trên mình số 5, các em hãy giúp bạn ong tìm những bông hoa ghi phép tính có kết quả bằng 5  HS tính nhẩm và tìm  GV cùng Hs nhận xét | * HS nêu * HS quan sát      * HS thực hiện * HS nhận xét |
| **\*Bài 4:**  - Nêu yêu cầu bài tập  -GV: Từ các số 2,7,1,9 các em hãy lập các phép tính cộng trừ đúng  - HD HS làm việc theo nhóm  -Trình bày kết quả  - GV cùng Hs nhận xét | * HS lắng nghe * HS làm việc theo nhóm     **7 + 2 = 9**  **2 + 7 = 9**  **9 – 2 = 7**  **9 – 7 = 2**   * Trình bày kết quả * Nhận xét |
| **3.Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? |  |

…………………………………

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**…………………………………**

**ANH VĂN**

**…………………………………..**

Tiếng Việt

BÀI: oai uê uy

I. Mục tiêu.

Qua bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

***\*Năng lực:***

**Đọc:** - Nhận biết và đọc đúng các vần oai, uê, uy; đọc dúng các tiếng, từ ngữ, cầu, đoạn có các vần oai, uê, uy; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- **Viết**: - Viết đúng các vần oai, uê, uy (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có các vần oai, uê, uy

- **Nói**: - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần oai, uê, uy có trong bài học.

- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểm Khu vườn mơ ước được gợi ý trong tranh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (làng quê có luỹ tre xanh, có cây trái xum xuẻ; bé chơi đùa với cây trái vườn nhà; tranh khu vườn mơ ước).

***\*Phẩm chất***

- Qua đó góp phần hình thành phẩm chất, yêu nước, nhân ái, trách nhiệm (- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, sự gần gũi giữa thiên nhiên và con người.)

II. Đồ dùng dạy học.

GV: SGK, Tranh vẽ: Quê ngoại của Hà có lũy tre xanh, có cây trái xum xuê. Tranh vẽ minh họa đoạn văn : Ngày nghỉ...khoe sắc. Tranh vẽ minh họa các từ: khoai sọ, vạn tuế, tàu thủy (hoặc nghĩa các từ khoai sọ, vạn tuế, tàu thủy ). Tranh vẽ về chủ đề: Khu vườn mơ ước.

- Máy tính, màn hình ti vi.

- Cấu tạo, quy trình cách viết vần: oai, uê, uy

HS: - Sách giáo khoa, bảng phụ, bảng con, phấn, bộ chữ ghép...

III. Các hoạt động dạy học:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động*.*  Gọi 2 HS đọc lại bài hôm trước: oan, oat, oăn, oăt  - Gọi HS nhận xét bạn đọc  - GV nhận xét.  2. Bài mới:*Hoạt động 1: Nhận biết*  *-Mục tiêu*: Nhận biết các tiếng có vần oai, uê, uy  -*Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức:* quan sát, đọc đồng thanh, thảo luận nhóm đôi.  Cho HS quan sát bức tranh vẽ cảnh làng quê, thảo luận nhóm đôi.  - Tranh vẽ gì?  ***GV:***  Cô có câu.  GV đọc câu thuyết minh dưới tranh:  Quê ngoại của Hà có lũy tre xanh, có cây trái xum xuê.  GV đọc cả câu cho học sinh đọc theo.  *GV:* Trong câu các em vừa đọc có vần oai, uê, uy. Tiếng Việt hôm nay các em sẽ học bài oai, uê, uy. GV ghi tên bài: **Bài:** oai, uê, uy  *Hoạt động 2: Đọc* *Mục tiêu*: Đọc đúng các vần oai, uê, uy, các tiếng, các từ có vần oai, uê, uy có trong bài.  *Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức****:*** quan sát; đọc cá nhân đọc đồng thanh.  **a/ Đọc vần**  GV đọc trơn các vần oai, uê, uy  GV đánh vần mẫu vần oai, uê, uy  GV đọc trơn các vần oai, uê, uy  GV cho hs lấy bảng gài ghép vần oai, uê, uy - Yêu cầu HS đọc trơn các vần  b/Đọc tiếng  -Đọc tiếng mẫu:GV giới thiệu mô hình tiếng ngoại  H: Có vần oai muốn có tiếng ngoại làm ta phải thêm âm gì? Thanh gì?   |  |  | | --- | --- | | **ng** | **oai** | | **ngoại** | |   Cho HS đánh vần, đọc trơn  - Đọc tiếng trong SHS  GV đưa các tiếng trong SHS, mỗi HS đánh vần và đọc trơn một tiếng  Mở rộng: (Tổ chức trò chơi Ai đúng ai nhanh)  -Tìm các tiếng có vần oai, uê, uy ghép bảng cài  GV gọi HS đánh vần và đọc trơn các tiếng vừa tìm được.  GV nhận xét tuyên dương những em ghép đúng.  c/ Đọc từ ngữ  Yêu cầu học sinh quan sát tranh và nhận biết hình ảnh trong tranh.  Gv lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: khoai sọ, vạn tuế, tàu thủy  -Em nhìn thấy hình ảnh gì trong tranh?  Hỏi: Tìm tiếng có chứa vần hôm nay học?  Đánh vần, đọc trơn tiếng: khoai  - Gọi học sinh đọc từ : khoai sọ    GV đọc lại từ và kết hợp giáo dục học sinh.  Tương tự các từ: vạn tuế, tàu thủy  d/ Đọc lại các tiếng các từ  Cho hs đọc lại các tiếng các từ  **\*. Hoạt động 4: Viết bảng**  - Mục tiêu:Viết đúng vần oai, uê, uy.  viết đúng các từ ngữ chứa tiếng có vần oai, uê, uy vào bảng con.  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Cá nhân  - GV cho HS quan sát mẫu:oai, uê, uy, khoai, vạn tuế, tàu thủy.  **-** Nêu độ cao, độ rộng các con chữ  - GV viết: oai, uê, uy, khoai, vạn tuế, tàu thủy  GV vừa viết, vừa hướng dẫn quy trình  viết.  - GV yêu cầu HS viết bảng con: oai, uê, uy, khoai, vạn tuế, tàu thủy  - GV quan sát, hướng dẫn HS  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS  TIẾT 2  *Hoạt động 3: Viết vở*  *Mục tiêu*: Viết đúng các vầnoai, uê, uy viết đúng các tiếng có vần oai, uê, uy; từ ngữ chứa tiếng có vần oai, uê, uy trong vở tập viết.  ***Phương pháp, kĩ thuật, hình thức:***  quan sát, viết, cá nhân.  - Gọi học sinh đọc bài viết vần oai, uê, uy; từ ngữ chứa tiếng có vần oai, uê, uy trong vở tập viết.  GV nhắc lại các tư thế ngồi viết cho HS.  Cho Hs viết vào vở tập viết các oai, uê, uy, khoai, vạn tuế, tàu thủy  - Gv cho HS quan sát cách trình bày bài viết trong vở.  GV uốn nắn và giúp đỡ các em viết yếu.  GV thu bài nhận xét bài viết của HS  GV nhận xét và sửa bài một số HS.  *Hoạt động 4: Đọc đoạn)*  *Mục tiêu*: Đọc rõ ràng các tiếng trong đoạn văn, hiểu và có thể trả lời được các câu hỏi trong đoạn văn.  ***Phương pháp, kĩ thuật , hình thức:***  quan sát; đọc (đọc thầm, đọc đồng thanh), nói; cá nhân  - GV đọc mẫu đoạn văn:  Ngày nghỉ...khoe sắc  - GV yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - Tìm các tiếng có vần hôm nay học trong bài thơ  - Đoạn văn có mấy câu?  -Cho HS đọc nối tiếp câu (cá nhân). từng câu  Cho HS đọc cả đoạn văn (cá nhân, đồng thanh).  HS, gv nhận xét học sinh đọc.  - GV yêu cầu HS trả lời cầu hỏi về nội dung đoạn văn  + Ngày nghi, Hà làm gì?  + Vườn nhà Hà có những cây gi?  + Hà vui đùa với cây trong vườn như thế nào?  - GV kết hợp giáo dục học sinh.  *Hoạt động 5: Nói theo tranh*  *Mục tiêu*: Nhận biết về mưa và nắng  *Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức:*quan sát tranh; nghe, nói; cá nhân, nhóm.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS nói về: Khu vườn mơ ước.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về hoạt động của các bạn HS trong tranh.  Em thấy gì trong tranh?  Nhà em có vườn không?  Vườn nhà em có những cây gi?  Nếu có một khu vườn riêng của mình, các em muốn trồng cây gì trong khu vườn đó?  .- GV có thể mở rộng giúp HS tìm hiểu lợi ích của việc trồng cây, từ đó có ý thức trồng cây để bảo vệ môi trường sống.  - Kết hợp giáo dục học sinh.  **3. Củng cố:**  - Bài học vừa rồi chúng ta học vần gì?  - Hs đọc bài ở sách giáo khoa  - Dặn HS về nhà ôn lại bài đã học; tìm thêm từ ngữ chứa vần oai, uê, uy, tìm hiểu thêm về các loài cây.  . Xem trước Bài 78: uân, uât  - GV nhận xét tiết học. | -HS đọc bài  Học sinh đọc đoạn văn trong sách giáo khoa trang 165  -HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi.  - Cảnh làng quê  -HS quan sát ,nghe, đọc cả câu (đồng thanh)  - HS đánh vần cá nhân, dãy, đồng thanh vần oai, uê, uy  - HS đọc trơn cá nhân, đồng thanh: oai, uê, uy  - HS ghép vần oai, uê, uy  -HS đọc đồng thanh các vần: oai, uê, uy  -HS: Thêm âm ng đứng trước vần oai, thanh nặng đật dưới âm a.    HS đánh vần: ngờ-oai-ngoai-nặng-ngoại: cá nhân, dãy, đồng thanh  - Hs đọc trơn: sách: cá nhân, dãy, đồng thanh: ngoại  - HS nối tiếp nhau đánh vần : cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS nối tiếp nhau đọc trơn: cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS tìm và ghép  - HS quan sát tranh.  - Khoai sọ  - Tiếng khoai có vần oai.  - HS đánh vần và đọc trơn tiếng: khoai  - HS đọc cá nhân, dãy, đồng thanh: khoai sọ  - HS đọc cá nhân, đồng thanh  - HS quan sát chữ mẫu  - o, a, u, ê cao 1 li,…  - HS quan sát GV viết mẫu.  - HS viết vào bảng con : oai, uê, uy, khoai, vạn tuế, tàu thủy  Múa, hát, trò chơi  - Học sinh nghe  - HS viết bài vào vở.  - HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - HS nêu và đọc các tiếng có vần hôm nay học: thoải, xoài, khoai, huệ, thủy.  - Có 5 câu.  - HS đọc nối tiếp câu cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - HS đọc cả đoạn cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - Hà vui đùa với hoa trái vườn nhà.  - xoài, khoai lang, ...  - Thì thầm với cây xoài..  - Bạn Hà và khu vườn  - Học sinh trả lời  - Học sinh trả lời  - Học sinh trả lời  - oai, uê, uy  - 2 em đọc. |

**………………………………..**

**LUYỆN TOÁN**

**BÀI 18 : ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 (T1)**

**I. MỤC TIÊU: Giúp HS**

**1. Phát triển các kiến thức.**

* Ôn tập, củng cố thực hiện phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10
* Thực hiện tính nhẩm (qua bảng cộng, trừ).
* Vận dụng nêu được phép tính thích hợp với tình huống thực tế liên quan.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia hoạt động trong bài học liên quan đến các phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.

**II. CHUẨN BỊ:**

* GV: Tranh, ảnh/ 2,3; bảng phụ, phiếu BT.
* HS: Bảng con, que tính, VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **KHỞI ĐỘNG: 2’** | |
| - GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi: Đố bạn .  - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.  - Ghi bảng: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 ( tiết 1). |  |
| **LUYỆN TẬP:30’** | |
| **Bài 1/100: a)** Viết số thích hợp vào chỗ chấm. **HTChậm**  - GV nêu yêu cầu đề.  \* Củng cố lại các phép cộng, trừ trong phạm vi 10.  **-** GV yêu cầu HS lấy ra 10 que tính rồi thực hiện các phép cộng trừ theo bài tập yêu cầu.  - Y/C HS viết vào VBT.  - GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em.  b) Số?  - GV HD HS dựa vào cấu tạo số để viết số thích hợp vào ô trống.  - Y/C HS làm vào VBT.  - GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em  **Bài 2/100:** a) Tô màu đỏ vào ô tô ghi phép tính có kết quả bằng 6, màu xanh vào ô tô ghi phép tính có kết quả bằng 3, màu vàng vào ô tô ghi phép tính có kết quả bằng 5.  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hỏi: Trong BT 2a có tất cả mấy ô tô?  - GV hỏi về nội dung các bức tranh:  + Ô tô 1 ghi phép tính gì? Bạn nào xung phong tính kết quả?  - Vậy ta cần tô màu gì?  - GV cho HS làm phần còn lại vào VBT.  - GV mời HS chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét.  b) Đếm số ô tô cùng màu rồi viết vào bảng bên.  - Y/C HS đếm số ô tô cùng màu và viết vào bảng ở VBT.  - GV quan sát, nhận xét.  c) Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.  - Y/C HS đếm số màu có ô tô ít nhất và khoanh vào đáp án đúng trong VBT.  - GV quan sát, nhận xét.  **Bài 3/101:** Viết phép tính vào chỗ chấm cho thích hợp ( theo mẫu) **HTC**  -  GV nêu yêu cầu của bài.GV treo tranh.  - GV HD HS tính kết quả của từng phép tính trong mỗi bông hoa và viết vào vở theo mẫu:  - Bông hoa 1: Phép tính 6+0 bằng bao nhiêu? Vậy ta viết phép tính vào đâu?  - GV cho HS làm theo nhóm đôi làm phần còn lại.  - GV mời HS lên bảng chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét.  **Bài 4/101:** Từ các số dưới đây và các dấu +, -, =, em có thể lập được các phép tính đúng nào? Hãy viết các phép tính đó vào chỗ chấm nhé!  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hướng dẫn HS mối quan hệ giữa các số và cách lập phép tính.  - Y/C HS làm VBT.  - GV cùng HS nhận xét. | - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS viết vào VBT.    - HS lắng nghe.  -  Làm vào vở BT.  - HS nêu miệng  - HS nhận xét bạn  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.      -  Làm vào vở BT.  -  Làm vào vở BT.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  -  Làm vào PBT  - HS lắng nghe. |
| **VẬN DỤNG: 3’** | |
| **4. Củng cố, dặn dò:**  **-** Cho HS chơi trò chơi “truyền điện”: Ôn lại các phép cộng trừ trong phạm vi 10.  - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương. |  |

**………………………….**

Thứ tư ngày 30 tháng 12 năm 2020

**TOÁN**

**BÀI 18: Ôn tập các số trong phạm vi 10 (T2)**

**I. MỤC TIÊU :**

**\* kiến thức.**

Ôn tập, củng cố các số trong phạm vi 10 . Thực hiện tính nhẩm ( qua bảng cộng trừ). Vận dụng nêu được phép tính thích hợp với tình huống thực tế liên quan.

**\* Năng lực**

Phát triển tư duy lôgic, năng lực tự giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.

**\* Phẩm chất**

**-** Trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Phiếu để thực hiên trò chơi

- Bộ đồ dùng học Toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  - Giới thiệu bài : | - Hát  - Lắng nghe |
| **2.Hoạt động**  **\* Bài 1:** - GV nêu yêu cầu của bài. Yêu cầu hs quan sát. | |
| - GV: Mỗi toa tàu mang mỗi phép tính các em hãy tìm phép tính ghi ở mỗi toa tàu.  - GV cho Hs tính:  ? Toa thứ nhất có kết quả bao nhiêu?  ......Tương tự cho HS lần lượt tìm  - GV cùng HS nhận xét. Chốt ý, chuyển ý.  **\*Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  Yêu cầu hs quan sát tranh | - HS lắng nghe  Hs nhẩm  -HS trình bày  Toa thứ nhất có kết quả :5  Toa thứ hai có kết quả : 2  Toa thứ ba có kết quả : 5...  - HS nhận xét  Học sinh quan sát |
|  | |
| -GV hỏi: Có mấy bóng điện? Mấy bóng điện không sáng? Mấy bóng điện sáng?  Vậy ta có phép tính ?  GV cùng HS nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài  - HS trả lời: Có 7 bóng điện. 4 bóng điện sáng  3 bóng điện không sáng  7 – 3 = 4  HS nhận xét bạn |
| - GV nêu yêu cầu của bài. | |
| -GV hỏi: Có mấy bạn đang chơi nhảy dây?  Mấy bạn đang đến?  Vậy ta có phép tính ?  - GV cùng HS nhận xét, chuyển ý. | 4 bạn đang chơi nhảy dây  2 bạn đang chạy đến  4 + 2 = 6  HS nhận xét |
| Trò chơi:  GV nêu cách chơi:  - Chơi theo nhóm  - Người chơi bắt đầu từ ô xuất phát. Khi đến lượt người gieo xúc xắc . Đếm số chấm ở mặt trên xúc xắc rồi di chuyển qua các ô bằng với số chấm đó. Tính kết quả tại ô đó rồi bắt một con gà ghi số bằng với kết quả phép tính  - Trò chơi kết thúc khi bắt được 5 con gà  - Gv theo dõi chỉ dẫn HS chơi  - GV động viên, tuyên dương nhóm chơi tốt | * Hs lắng nghe * HS chơi |
| **3/Củng cố, dặn dò**  .- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? |  |

………………………………

**MĨ THUẬT**

…………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI: uân uât**

**I. Mục tiêu.**

Qua bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

***\*Năng lực:***

**Đọc:** - Nhận biết và đọc đúng các vần uân, uât; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, cầu, đoạn có các vần uân, uât; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- **Viết**: - Viết đúng các vần uân, uât (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uân, uât

- **Nói**: - - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần uân, uât có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Đón Tết được gợi ý trong tranh.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (chương trình nghệ thuật chào xuân; bố con Hà đi chợ hoa xuân; một số cây cối...)

***\*Phẩm chất***

- Qua đó góp phần hình thành phẩm chất, yêu nước, nhân ái, trách nhiệm(Cảm nhận được tình cảm gia đình.)

**II. Đồ dùng dạy học.**

GV: SGK, Tranh vẽ: Chúng em xem chương trình nghệ thuật chào xuân. Tranh vẽ minh họa đoạn văn : Gần tết...đón xuân. Tranh vẽ minh họa các từ: tuần tra, mùa xuân, võ thuật (hoặc nghĩa các từ tuần tra, mùa xuân, võ thuật ). Tranh vẽ về chủ đề: Khu vườn mơ ước.

- Máy tính, màn hình ti vi.

- Cấu tạo, quy trình cách viết vần: **uân, uât**

HS: - Sách giáo khoa, bảng phụ, bảng con, phấn, bộ chữ ghép...

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động***.*  Gọi 2 HS đọc lại bài hôm trước: oai, uê, uy  - Gọi HS nhận xét bạn đọc  - GV nhận xét.  **2. Bài mới: *Hoạt động 1: Nhận biết***  *-Mục tiêu*: Nhận biết các tiếng có vần uân, uât  -*Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức:* quan sát, đọc đồng thanh, thảo luận nhóm đôi.  Cho HS quan sát bức tranh vẽ các bạn đang xem ti vi, thảo luận nhóm đôi.  - Tranh vẽ gì?  ***GV:***  Cô có câu.  GV đọc câu thuyết minh dưới tranh:  Chúng em xem chương trình nghệ thuật chào xuân.  GV đọc cả câu cho học sinh đọc theo.  ***GV:*** Trong câu các em vừa đọc có vần uân, uât**.** Tiếng Việt hôm nay các em sẽ học bài uân, uât**.** GV ghi tên bài: **Bài:** uân, uât  ***Hoạt động 2: Đọc*** *Mục tiêu*: Đọc đúng các vần uân, uât, các tiếng, các từ có vần uân, uât, có trong bài.  *Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức****:*** quan sát; đọc cá nhân đọc đồng thanh.  **a/ Đọc vần**  GV đọc trơn các vần uân, uât  GV đánh vần mẫu vần uân, uât  HS so sánh vần uân uât  GV đọc trơn các vần uân, uât  GV cho hs lấy bảng gài ghép vần uân, uât,  - Yêu cầu HS đọc trơn các vần  **b/Đọc tiếng**  **-**Đọc tiếng mẫu:GV giới thiệu mô hình tiếng **xuân**  H: Có vần uân muốn có tiếng xuân làm ta phải thêm âm gì?   |  |  | | --- | --- | | **x** | **uân** | | **xuân** | |   Cho HS đánh vần, đọc trơn  - Đọc tiếng trong SHS  GV đưa các tiếng trong SHS, mỗi HS đánh vần và đọc trơn một tiếng  Mở rộng: (Tổ chức trò chơi Ai đúng ai nhanh)  -Tìm các tiếng có vần uân, uât ghép bảng cài  GV gọi HS đánh vần và đọc trơn các tiếng vừa tìm được.  GV nhận xét tuyên dương những em ghép đúng.  **c/ Đọc từ ngữ**  Yêu cầu học sinh quan sát tranh và nhận biết hình ảnh trong tranh.  Gv lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: tuần tra, mùa xuân, võ thuật  -Trong tranh vẽ gì?  Hỏi: Tìm tiếng có chứa vần hôm nay học?  Đánh vần, đọc trơn tiếng: tuần  **-** Gọi học sinh đọc từ : tuần tra  GV đọc lại từ và kết hợp giáo dục học sinh.  Tương tự các từ: mùa xuân, võ thuật  **d/ Đọc lại các tiếng các từ**  Cho hs đọc lại các tiếng các từ  **\*. Hoạt động 4: Viết bảng**  - Mục tiêu:Viết đúng vần uân, uât  viết đúng các từ ngữ chứa tiếng có vần uân, uât vào bảng con.  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Cá nhân  - GV cho HS quan sát mẫu:uân, uât, tuần tra, võ thuật  **-** Nêu độ cao, độ rộng các con chữ  - GV viết: uân, uât, tuần tra, võ thuật  GV vừa viết, vừa hướng dẫn quy trình  viết.  - GV yêu cầu HS viết bảng con: uân, uât, tuần tra, võ thuật  - GV quan sát, hướng dẫn HS  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS  **TIẾT 2**  ***Hoạt động 3: Viết vở***  *Mục tiêu*: Viết đúng các vầnuân, uât viết đúng các tiếng có vần uân, uât; từ ngữ chứa tiếng có vần uân, uât trong vở tập viết.  ***Phương pháp, kĩ thuật, hình thức:***  quan sát, viết, cá nhân.  - Gọi học sinh đọc bài viết vần uân, uât ; từ ngữ chứa tiếng có vần uân, uât trong vở tập viết.  GV nhắc lại các tư thế ngồi viết cho HS.  Cho Hs viết vào vở tập viết các vần uân, uât ; từ ngữ chứa tiếng có vần uân, uât trong vở tập viết.  - Gv cho HS quan sát cách trình bày bài viết trong vở.  GV uốn nắn và giúp đỡ các em viết yếu.  GV thu bài nhận xét bài viết của HS  GV nhận xét và sửa bài một số HS.  ***Hoạt động 4: Đọc đoạn)***  *Mục tiêu*: Đọc rõ ràng các tiếng trong đoạn văn, hiểu và có thể trả lời được các câu hỏi trong đoạn văn.  ***Phương pháp, kĩ thuật , hình thức:***  quan sát; đọc (đọc thầm, đọc đồng thanh), nói; cá nhân  - GV đọc mẫu đoạn văn:  Gần tết...đón xuân.  - GV yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - Tìm các tiếng có vần hôm nay học trong bài thơ  - Đoạn văn có mấy câu?  -Cho HS đọc nối tiếp câu (cá nhân). từng câu  Cho HS đọc cả đoạn văn (cá nhân, đồng thanh).  HS, gv nhận xét học sinh đọc.  - GV yêu cầu HS trả lời cầu hỏi về nội dung đoạn văn  + Gần Tết, bố và Hà đi đâu?  + Hai bố con mua gì?  + Cây đào và cây quất hai bố con mua thế nào?  + Em đã bao giờ cùng bố hoặc mẹ đi chợ hoa chưa?  - GV kết hợp giáo dục học sinh.  ***Hoạt động 5: Nói theo tranh***  *Mục tiêu*: Nhận biết về mưa và nắng  *Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức:*quan sát tranh; nghe, nói; cá nhân, nhóm.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS nói về: Đón Tết  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về hoạt động của các bạn HS trong tranh.  Em thấy gì trong tranh?  Em thưong làm gì trong những ngày Tết? Em có thích Tết không? Vì sao?  Không khí gia đình em trong ngày Tết thường như thế nào?  - GV có thể mở rộng giúp HS tìm hiểu thêm về ngày Tết  - Kết hợp giáo dục học sinh.  **3. Củng cố:**  - Bài học vừa rồi chúng ta học vần gì?  - Hs đọc bài ở sách giáo khoa  - Dặn HS về nhà ôn lại bài đã học; tìm thêm từ ngữ chứa vần **uân, uât** , tìm hiểu thêm về các loài cây.  . Xem trước Bài 79: uyên, uyêt  - GV nhận xét tiết học. | -HS đọc bài  Học sinh đọc đoạn văn trong sách giáo khoa trang 167  -HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi.  - Các bạn đang xem ti vi.  -HS quan sát ,nghe, đọc cả câu (đồng thanh)  - Giống nhau âm đầu vần và giữa vần, khác nhau âm n, t cuối vần.  - HS đánh vần cá nhân, dãy, đồng thanh vần uân, uât  - HS đọc trơn cá nhân, đồng thanh: uân, uât  - HS ghép vần uân, uât  -HS đọc đồng thanh các vần:uân, uât  -HS: Thêm âm x đứng trước vần uân.  - HS đánh vần: xờ-uân-xuân  - Hs đọc trơn: sách: cá nhân, dãy, đồng thanh: xuân  - HS nối tiếp nhau đánh vần : cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS nối tiếp nhau đọc trơn: cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS tìm và ghép  - HS quan sát tranh.  - Chú bộ đội đang tuần tra.  - Tiếng tuần có vần uân.  - HS đánh vần và đọc trơn tiếng: tuần  - HS đọc cá nhân, dãy, đồng thanh: **tuần tra**  - HS đọc cá nhân, đồng thanh  - HS quan sát chữ mẫu  - u, â, n cao 1 1 li,…  - HS quan sát GV viết mẫu.  - HS viết vào bảng con : uân, uât, tuần tra, võ thuật  **Múa, hát, trò chơi**  - Học sinh nghe  **-** HS viết bài vào vở.  - HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - HS nêu và đọc các tiếng có vần hôm nay học: quất, xuân  - Có 6 câu.  - HS đọc nối tiếp câu cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - HS đọc cả đoạn cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - Đi chợ hoa  - Mua đào và quất.  - cành đào chi chít lộc non,....  **- Hs trả lời.**  - Gia đình nhà hà chuẩn bị đón Tết  - Học sinh trả lời  - Học sinh trả lời  - Học sinh trả lời  **-** uân, uât  - 2 em đọc. |

………………………………..

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**Bài 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG ( tiết 3)**

**I. MỤC TIÊU:**

Sau bài học, HS sẽ

- Nói với bạn những điều đã khám phá được về nơi mình sống (cảnh vật, Công việc, giao thông, lễ hội,...).

- Nhận thức được công việc nào cũng cao quý, cũng đáng trân trọng

- Nhận biết các tình huống giao thông có thể xảy ra và cách ứng xử trong những tình huống cụ thể

- Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động phù hợp với khả năng để đóng góp công sức cho cộng đống nơi em sống

- Tôn trọng và giữ gìn những lễ hội truyền thống của địa phương, có ý thức gắn bó, yêu mến quê hương, đất nước.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: + Một số tranh ảnh về con người, giao thông, cảnh quan các vùng miền.

+ Một số tranh ảnh và câu đố về công việc, nghề nghiệp.

- HS: Sưu tầm tranh ảnh về con người, cảnh vật, lễ hội nơi em sống

**III. Các hoạt động dạy- học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu:**  ? Tiết trước các em học bài gì?  - GV yêu cầu HS nhớ lại và kể những việc em đã làm để đóng góp cho cộng đồng  **2. Hoạt động vận dụng**  \* MT: Thể hiện được cách ứng xử phù hợp với từng tình huống tự đánh giá cuối chủ đề:  \* Cách tiến hành.  GV hướng dẫn HS quan sát 2 tình huống trong SGK, thảo luận về mối tình huống và cách ứng xử trong mọi tình huống  - Tổ chức HS thảo luận theo nhóm.  - GV gợi ý để các nhóm thảo luận, đề xuất cách ứng xử của nhóm mình và tổ chức đóng vai thể hiện cách ứng xử đó.  - GV hướng dẫn HS quan sát hình tự đánh giá cuối chủ đề và tổng kết những nội dung cơ bản của chủ để  - GV hướng dẫn HS làm sản phẩm học tập như gợi ý ở hình hoặc tự sáng tạo nhân tổng kết được kiến thức về cộng đồng địa phương, HS tự đánh giá xem mình đã làm được những nội dung nào nêu trong khung  - GV đánh giá tổng kết sau khi HS học xong chủ đề (có thể sử dụng bài tự luận, trắc nghiệm khách là 1, hoặc thông qua các sản phẩm học tập các em đã làm).  **3.Đánh giá**  - HS biết cách ứng xử phù hợp với những tình huống cụ thể ở Cộng đồng địa phương và bộc lộ được cảm xúc với người dân trong cộng đồng.  - GV có thể tổ chức cho HS làm sản phẩm học tập như gợi ý ở hình tự đánh giá cuối chủ đề, liên hệ bản thân và kể những việc mình đã làm được.  **4. Hướng dẫn về nhà**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | Bài: Ôn tập chủ đề: Cộn đồng địa phương (tiết 2)  - HS nhớ lại và kể những việc em đã làm để đóng góp cho cộng đồng.  - HS quan sát  - HS thảo luận nhóm  T1: Bác nông dân đi gặt lúa chở về và bị đổ xuống đường. Hai bạn HS đi học về nhìn thấy sẽ lại giúp đỡ bác.  T2:..  - Đại diện nhóm trình bày  -Nhóm khác theo dõi, bổ sung  - HS quan sát hình tự đánh giá cuối chủ đề  HS thực hành  HS lắng nghe  HS lắng nghe  HS làm sản phẩm  HS lắng nghe  HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu |

……………………………………………

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Bài 77: oai uê uy**

**A.MỤC TIÊU: Giúp HS:**

- Nhận biết và đọc đúng vần *oai, uê, uy* ,đọc đúng các tiếng có chứa vần *oai, uê, uy*

- Viết đúng các vần *oai, uê, uy* và các tiếng, từ ngữ chứa vần *oai, uê, uy*

- Phát triển kĩ năng quan sát tranh, biết nối các từ có chứa vần *oai, uê, uy* với tranh tương ứng, khoanh các tiếng chứa vần *oai, uê, uy,* biết nối các từ để tạo câu.

\* Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

**\*** Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

**B. CHUẨN BỊ:**

* GV: Tranh, ảnh/ 67.
* HS: VBT, bảng con, màu.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Luyện đọc.**  \*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.  **2. Luyện viết**.  Gvđọc cho hs viết 1 số từ vào bảng con  **3. Làm bài tập Tiếng Việt** | * HS đọc * Hs viết bảng con. |
| GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1  **Bài 1/ 68**  GV đọc yêu cầu  GV hướng dẫn HS quan sát tranh và nối cho phù hợp.  GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?  GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.  -GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2/ 67**  - GV đọc yêu cầu  - GV gợi ý: Em đọc và tìm tiếng có vần *oai, uê, uy*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV cho HS đọc lại từ  - GV nhận xét tuyên dương.  **Bài 3/67**  - GV đọc yêu cầu  - GV yêu cầu HS đọc và nối cácvế để được câu đúng.  - HS làm việc cá nhân   * GV nhận xét HS, tuyên dương. | **Bài 1:**  Hs nhắc lại yêu cầu. Nối  Hs đọc các từ ngữ: Vạn tuế, khoai lang, quả xoài, lũy tre  Quả xoài ---------- H1  Vạn tuế---------- H 2  Khoai lang ---------- Hình 3  Lũy tre ---------- Hình 4  Hs đọc lại bài làm. Tìm tiếng chứa vần *oai, uê, uy*  **Bài 2:**   * HS lắng nghe và thực hiện * HS đọc và khoanh tiếng có vần: * Oai: ngoại, khoai, loài * Uê: huệ, tuế, thuê * Uy: khuy, thùy, huy   - HS nhận xét  **Bài 3:**   * HS lắng nghe và thực hiện   - HS trả lời:  Lũy tre xanh bao lấy xóm làng.  Ông ngoại dạy em chơi cờ.  Hoa huệ màu trắng.   * HS nhận xét |
| **4. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS viết khoai lang, vạn tuế, huy hiệu vào bảng con và đọc lại.  - Dặn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | * HS lắng nghe và thực hiện |

……………………………………

**LUYỆN TOÁN**

**BÀI 18 : ÔN TẬP PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10**

**I. MỤC TIÊU: Giúp HS**

**1. Phát triển các kiến thức.**

* Ôn tập, củng cố thực hiện phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10
* Thực hiện tính nhẩm (qua bảng cộng, trừ).
* Vận dụng nêu được phép tính thích hợp với tình huống thực tế liên quan.

**2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia hoạt động trong bài học liên quan đến các phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.

**II. CHUẨN BỊ:**

* GV: Tranh, ảnh/ 2,3; bảng phụ.
* HS: Bảng con, que tính, VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **KHỞI ĐỘNG: 2’** | |
| - GV tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi: Đố bạn .  - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học.  - Ghi bảng: Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 ( tiết 1). |  |
| **LUYỆN TẬP:30’** | |
| **Viết phép tính thích hợp**  **Bài 1/102:** Có 5 bạn thỏ và 4 bạn sóc cùng nhảy múa. Hỏi:  a) Cả thỏ và sóc có bao nhiêu bạn?  b) Thỏ nhiều hơn sóc mấy bạn?  - GV nêu yêu cầu đề.  - Y/C HS viết phép tính thích hợp vào VBT.  - GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em.  **Bài 2/100:** Bàn ăn có 6 ghế, có 4 người đã ngồi vào ghế. Hỏi cần mấy người đến để ngồi hết ghế?  - GV nêu yêu cầu của bài. GV treo tranh.  - GV hỏi: Bài toán cho biết gì?  - Muốn biết cần bao nhiêu người đến để ngồi hết ghế ta làm như thế nào?  - GV cho HS viết phép tính vào VBT.  - GV mời HS chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét.  **Bài 3/101:** Có 4 bạn nữ đang chơi nhảy dây, thêm 3 bạn nam nữa đến chơi cùng. Hỏi có tất cả bao nhiêu bạn?  -  GV nêu yêu cầu của bài.GV treo tranh.  - GV HD HS phân tích yêu cầu của bài và viết vào vở phép tính thích hợp:  - GV mời HS lên bảng chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét.  **Bài 4/103:** Trò chơi  GV phổ biến luật chơi  - HS chơi cá nhân trò chơi Bắt gà. HS nào bắt 6 con gà trong khoảng thời gian ngắn nhất sẽ là người thắng cuộc  - GV cùng HS nhận xét, tuyên dương các bạn chơi tốt. | - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS viết vào VBT.    - HS lắng nghe.  - HS nêu miệng  - HS trả lời.  - HS nhận xét bạn  - HS lắng nghe.  - HS viết vào VBT.  - HS lắng nghe.  - HS chơi trò chơi. |
| **VẬN DỤNG: 3’** | |
| **4. Củng cố, dặn dò:**  **-** Cho HS chơi trò chơi “truyền điện”: Ôn lại các phép cộng trừ trong phạm vi 10.  - Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương. |  |

**…………………………………**

Thứ năm ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Tiếng Việt**

**BÀI: uyên uyêt**

**I. Mục tiêu.**

Qua bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

***\*Năng lực:***

**Đọc:** - Nhận biết và đọc đúng các vần uyên, uyêt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, cầu, đoạn có các vần uyên, uyêt; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- **Viết**: - Viết đúng các vần uyên, uyêt (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uyên, uyêt

- **Nói**: - Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần uyên, uyêt có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Cảnh vật được gợi ý trong tranh. Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ (Bà kể chuyện; tranh về trăng, tranh về cảnh vật: thuyền và trăng).

***\*Phẩm chất***

- Qua đó góp phần hình thành phẩm chất, yêu nước, nhân ái, trách nhiệm( - Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên đất nước, tình cảm gia đình.)

**II. Đồ dùng dạy học.**

GV: SGK, Tranh vẽ: Bà kể chuyện hay tuyệt. Tranh vẽ minh họa Bài thơ: Trăng sáng. Tranh vẽ minh họa các từ: con thuyền, trăng khuyết, truyền thuyết (hoặc nghĩa các từ con thuyền, trăng khuyết, truyền thuyết ). Tranh vẽ về chủ đề: Cảnh vật

- Máy tính, màn hình ti vi.

- Cấu tạo, quy trình cách viết vần: **uyên, uyêt**

HS: - Sách giáo khoa, bảng phụ, bảng con, phấn, bộ chữ ghép...

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động***.*  Gọi 2 HS đọc lại bài hôm trước: uân, uât  - Gọi HS nhận xét bạn đọc  - GV nhận xét.  **2. Bài mới: *Hoạt động 1: Nhận biết***  *-Mục tiêu*: Nhận biết các tiếng có vần uyên, uyêt  -*Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức:* quan sát, đọc đồng thanh, thảo luận nhóm đôi.  Cho HS quan sát bức tranh vẽ bà đang kể chuyện cho hà nghe, thảo luận nhóm đôi.  - Tranh vẽ gì?  ***GV:***  Cô có câu.  GV đọc câu thuyết minh dưới tranh:  Bà kể chuyện hay tuyệt.  GV đọc cả câu cho học sinh đọc theo.  ***GV:*** Trong câu các em vừa đọc có vần uyên, uyêt**.** Tiếng Việt hôm nay các em sẽ học bài uyên, uyêtGV ghi tên bài: **Bài:** uyên, uyêt  ***Hoạt động 2: Đọc*** *Mục tiêu*: Đọc đúng các vần uyên, uyêt, các tiếng, các từ có vần uyên, uyêt có trong bài.  *Phương pháp, kĩ thuật , hình thức tổ chức****:*** quan sát; đọc cá nhân đọc đồng thanh.  **a/ Đọc vần**  GV đọc trơn các vần uyên, uyêt  GV đánh vần mẫu vần uyên, uyêt  HS so sánh vần uyên, uyêt  GV đọc trơn các vần uyên, uyêt  GV cho hs lấy bảng gài ghép vần uyên, uyêt  - Yêu cầu HS đọc trơn các vần  **b/Đọc tiếng**  **-**Đọc tiếng mẫu:GV giới thiệu mô hình tiếng **chuyện**  H: Có vần uyên muốn có tiếng chuyện ta phải thêm âm gì? Thanh gì?   |  |  | | --- | --- | | **ch** | **uyên** | | **chuyện** | |   Cho HS đánh vần, đọc trơn  - Đọc tiếng trong SHS  GV đưa các tiếng trong SHS, mỗi HS đánh vần và đọc trơn một tiếng  Mở rộng: (Tổ chức trò chơi Ai đúng ai nhanh)  -Tìm các tiếng có vần uyên, uyêt ghép bảng cài  GV gọi HS đánh vần và đọc trơn các tiếng vừa tìm được.  GV nhận xét tuyên dương những em ghép đúng.  **c/ Đọc từ ngữ**  Yêu cầu học sinh quan sát tranh và nhận biết hình ảnh trong tranh.  Gv lần lượt đưa tranh minh họa cho từng từ ngữ: con thuyền, trăng khuyết, truyền thuyết  -Trong tranh vẽ gì?  Hỏi: Tìm tiếng có chứa vần hôm nay học?  Đánh vần, đọc trơn tiếng: thuyền  **-** Gọi học sinh đọc từ : con thuyền  GV đọc lại từ và kết hợp giáo dục học sinh.  Tương tự các từ: trăng khuyết, truyền thuyết  **d/ Đọc lại các tiếng các từ**  Cho hs đọc lại các tiếng các từ  **\*. Hoạt động 4: Viết bảng**  - Mục tiêu:Viết đúng vần uân, uât  viết đúng các từ ngữ chứa tiếng có vần uyên, uyêt vào bảng con.  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Cá nhân  - GV cho HS quan sát mẫu:uyên, uyêt, con thuyền, truyền thuyết  **-** Nêu độ cao, độ rộng các con chữ  - GV viết uyên, uyêt, con thuyền, truyền thuyết  GV vừa viết, vừa hướng dẫn quy trình  viết.  - GV yêu cầu HS viết bảng con: uyên, uyêt, con thuyền, truyền thuyết  - GV quan sát, hướng dẫn HS  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS  **TIẾT 2**  ***Hoạt động 3: Viết vở***  *Mục tiêu*: Viết đúng các vầnuyên, uyêt viết đúng các tiếng có vần uyên, uyêt ; từ ngữ chứa tiếng có vần uyên, uyêt trong vở tập viết.  ***Phương pháp, kĩ thuật, hình thức:***  quan sát, viết, cá nhân.  - Gọi học sinh đọc bài viết vần uyên, uyêt viết đúng các tiếng có vần uyên, uyêt ; từ ngữ chứa tiếng có vần uyên, uyêt trong vở tập viết.  GV nhắc lại các tư thế ngồi viết cho HS.  Cho Hs viết vào vở tập viết các vần uyên, uyêt; từ ngữ chứa tiếng có vần uyên, uyêt trong vở tập viết.  - Gv cho HS quan sát cách trình bày bài viết trong vở.  GV uốn nắn và giúp đỡ các em viết yếu.  GV thu bài nhận xét bài viết của HS  GV nhận xét và sửa bài một số HS.  ***Hoạt động 4: Đọc đoạn)***  *Mục tiêu*: Đọc rõ ràng các tiếng trong đoạn văn, hiểu và có thể trả lời được các câu hỏi trong đoạn văn.  ***Phương pháp, kĩ thuật , hình thức:***  quan sát; đọc (đọc thầm, đọc đồng thanh), nói; cá nhân  - GV đọc mẫu bài thơ: Trăng sáng  - GV yêu cầu HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - Tìm các tiếng có vần hôm nay học trong bài thơ  - Bài thơ gồm mấy khổ thơ?  - Mỗi khổ thơ gồm mấy dòng thơ? Mỗi dòng thơ gồm mấy tiếng?  -Cho HS đọc nối tiếp câu (cá nhân) từng câu  Cho HS đọc cả bài thơ (cá nhân, đồng thanh).  HS, gv nhận xét học sinh đọc.  - GV yêu cầu HS trả lời cầu hỏi về nội dung đoạn văn  + Sân nhà bạn nhỏ sáng nhờ đâu?  + Trăng tròn và trăng khuyết giống với sự vật nào?  + Những câu thơ nào cho thấy bạn nhỏ trong bài thơ và trăng rất thân thiết với nhau?  - GV kết hợp giáo dục học sinh.  ***Hoạt động 5: Nói theo tranh***  *Mục tiêu*: Nhận biết về mưa và nắng  *Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức:*quan sát tranh; nghe, nói; cá nhân, nhóm.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS nói về: Cảnh vật  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về hoạt động của các bạn HS trong tranh.  Em thấy gì trong tranh?  Tìm những sự vật, hoạt động có tên gọi chứa vần uyên, uyết.  Đặt câu với các từ ngữ tìm được; Nói về cảm nghĩ của em với cảnh vật.  - GV có thể mở rộng giúp HS có kĩ năng quan sát cảnh vật.  - Kết hợp giáo dục học sinh.  **3. Củng cố:**  - Bài học vừa rồi chúng ta học vần gì?  - Hs đọc bài ở sách giáo khoa  - Dặn HS về nhà ôn lại bài đã học; tìm thêm từ ngữ chứa vần **uyên, uyêt**, tìm hiểu thêm về cảnh vật.  . Xem trước Bài 80: Ôn tập và kể chuyện  - GV nhận xét tiết học. | -HS đọc bài  Học sinh đọc đoạn văn trong sách giáo khoa trang 169  -HS quan sát tranh thảo luận nhóm đôi.  - Bà đang kể chuyện cho Hà nghe  - HS quan sát ,nghe, đọc cả câu (đồng thanh)  - Giống nhau âm u, nguyên âm đôi yê, khác nhau âm n, t cuối vần.  - HS đánh vần cá nhân, dãy, đồng thanh vần uyên, uyêt  - HS đọc trơn cá nhân, đồng thanh: uyên, uyêt  - HS ghép vần uyên, uyêt  - HS đọc đồng thanh các vần:uyên, uyêt  -HS: Thêm âm ch đứng trước vần uyên, thanh nặng đặt dưới âm ê.  - HS đánh vần: chờ-uyên-chuyên-nặng-chuyện.  - Hs đọc trơn: sách: cá nhân, dãy, đồng thanh: chuyện  - HS nối tiếp nhau đánh vần : cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS nối tiếp nhau đọc trơn: cá nhân, dãy, đồng thanh.  - HS tìm và ghép  - HS quan sát tranh.  - Con thuyền  - Tiếng thuyền có vần uyên.  - HS đánh vần và đọc trơn tiếng: thuyền  - HS đọc cá nhân, dãy, đồng thanh: **con thuyền**  - HS đọc cá nhân, đồng thanh  - HS quan sát chữ mẫu  - u, ê, n cao 1 li,…  - HS quan sát GV viết mẫu.  - HS viết vào bảng con : uyên, uyêt, con thuyền, truyền thuyết  **Múa, hát, trò chơi**  - Học sinh nghe  **-** HS viết bài vào vở.  - HS đọc thầm và trả lời câu hỏi.  - HS nêu và đọc các tiếng có vần hôm nay học: khuyến, thuyền  - Có 2 khổ thơ  - Mội khổ thơ gồm 4 dòng tho3. Mỗi dòng thơ gồm 4 tiếng.  - HS đọc nối tiếp câu cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - HS đọc cả bài thơ cá nhân, dãy, đồng thanh cả lớp.  - Nhờ ánh trăng  - Như cái đĩa, như con thuyền  - Em đi trăng theo bước, như muốn cùng đi chơi.  - Trăng khuyết, con thuyền, chuyến đi, di chuyển,..);  **-** HS : Em rất thích ngăm trăng khuyết.  **-** uyên, uyêt  - 2 em đọc. |

…………………………………

**Bài 15 CÂY XUNG QUANH EM ( tiết 1)**

**I.MỤC TIÊU**

Sau bài học HS sẽ:

- Kể được tên, mô tả được hình dạng, màu sắc, kích thước và đặc điểm bên ngoài nổi bật của một số cây mà em biết

- Biết yêu quý cây xung quanh, có kĩ năng gieo trồng và chăm sóc một vài cây dễ trồng

**II CHUẨN BỊ**

- GV; Hình SGK phóng to (nếu có), chậu hoặc khay nhựa nhỏ đựng đất, hạt đậu xanh, đậu đen, Phiếu quan sát cây.

- Tuỳ từng điều kiện, GV cho HS chuẩn bị một số cây để mang đến lớp hoặc cho HS ra vườn trường khu vực xung quanh để quan sát

+ Các cây mà HS đã gieo (nếu có).

**III. Các hoạt động dạy- học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1.Mở đầu:  ? Tiết trước các em học bài gì?  - GV cho hát bài hát về cây và dẫn dắt vào bài học.  2. Hoạt động khám phá  *Hoạt động 1: Tìm hiểu về các loại cây xung quang.*  \* MT: HS biết cách quan sát, kể được tên một số loại cây trong trường, tả được sơ lược về hình dáng, màu sắc, kích thước, mùi hương và của một số loại cây đã quan sát  \* Cách tiến hành: - GV chia lớp thành các nhóm và cho HS ra sân trường, quan sát cây ở sân trường : cây bóng mát: cây phượng, cây bàng, cây ngọc lan,... và một số cây hoa có ở vườn trường: hoa giấy, cây hoa hồng, hoa phong lan,... trong quá trình quan sát, với những cây HS chưa biết tên, GV cung cấp tên cây cho HS.  GV nhận xét về kết quả quan sát của các nhóm.  *Hoạt động 2:*  *MT:*  HS biết thêm được nhiều loại cây xung quanh với một số đặc điểm nhận dạng chính như hình dáng, màu sắc, kích thước,... của chúng, từ đó thấy được sự đa dạng của thể giới thực vật xung quanh.  - GV yêu cầu HS quan sát hình các cây trong SGK, kết hợp quan sát hình về một số cây HS là sưu tầm hoặc một số cây thật HS mang đi để giới thiệu với các bạn,  -GV chia HS theo nhóm 4. Mỗi thành viên trong nhóm sẽ giới thiệu trước nhóm các loại cây mà mình sưu tìm được: tên cây, đặc điểm khác biệt,... Sau đó, mỗi nhóm cử một đại diện giới thiệu các loại cây mà nhóm đã sưu tầm được trước lớp.  Đại diện các nhóm sắm vai người trồng cây thông thái để giới thiệu cho khách hàng biết về các loại cây của mình.  -GV nhắc HS nhấn mạnh vào những đặc điểm thú vị của cây.  **3. Hoạt động thực hành**  - GV phát các chậu hoặc khay nhựa và hạt đậu đã chuẩn bị trước cho các nhóm.  -Sau khi GV hướng dẫn cách gieo hạt và chăm sóc, các nhóm sẽ thực hành gieo hạt đậu. Sản phẩm sẽ được để ở lớp để hàng ngày HS chăm sóc và quan sát quá trình nảy mầm, phát triển của cây.  Yêu cầu cần đạt: HS biết cách gieo hạt và chăm sóc để hạt phát triển thành cây con.  4. Hướng dẫn về nhà  -Yêu cầu HS sưu tầm một số tranh, ảnh hoặc các cây thật thuộc các nhóm: cây rau, cây hoa, cây ăn quả, cây lấy củ,...  \* Tổng kết tiết học  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | Bài: Ôn tập chủ đề: Cộng đồng địa phương (tiết 3)  HS hát  - HS ra sân trường, quan sát cây ở sân trường  - HS ghi tên cây và đánh dấu những đặc điểm quan sát được vào phiếu quan sát cây mà GV đã phát.   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | STT | Tên cây | Cao | Thấp | to | Nhỏ | Cứng | Mềm | | 1 | Cây bàng | x |  | x |  | x |  | | 2 | Cây hoa giấy |  |  |  |  |  |  | | 3 | … |  |  |  |  |  |  | | 4 | …. |  |  |  |  |  |  |   - Sau khi quan sát, các nhóm cùng thống nhất kết quả quan sát của cả nhóm và cử đại diện lên báo cáo trước lớp phiếu thu hoạch của nhóm mình  - Nhận xét, bổ sung.  - HS quan sát hình các cây trong SGK  - HS làm việc theo nhóm  T2: Cây hoa hướng dương.  T3: Cây dừa.  T4: Cây hoa sen.  T5: Cây mướp  - HS giới thiệu về cây mà mình mang tới lớp.  Tên cây: ….. cao hay thấp…. cứng hay mềm…..  Các nhóm trình bày  - HS thực hành gieo hạt  HS chăm sóc và quan sát quá trình nảy mầm, phát triển của cây.  HS lắng nghe và vể nhà sưu tầm  HS nhắc lại  HS lắng nghe |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên cây | Cao | Thấp | To | Nhỏ | Cứng | Mềm |
| 1 | Cây bàng | x |  | x |  | x |  |
| 2 | Cây hoa giấy |  |  |  |  |  |  |
| 3 | … |  |  |  |  |  |  |
| 4 | …. |  |  |  |  |  |  |

----------------------------------------------------------------------------

**Luyện Viết**

**Bài :** oan, oăn, oăt, oai, uê, uy

**I.MỤC TIÊU:**

- Giúp HS nắm và viết đúng các vần : oan, oăn, oăt, oai, uê, uy các từ: ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế và câu : Chúng em sinh hoạt lớp.

- Rèn kỹ năng viết đúng, đẹp, chính xác các tiếng, từ và câu.

- Học sinh chăm chỉ, tích cự, tự giác khi luyện viết.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT DỘNG CỦA HỌC SINH |
| **1.Hướng dẫn học sinh đọc các tiếng và từ đã học :**  - Gọi Học sinh đoc.  - oan, oăn, oăt, oai, uê, uy  - ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế  - Chúng em sinh hoạt lớp.  GV theo dõi sửa sai cho một số em đọc chưa tốt  **2. Hướng dẫn cho hs viết bảng con**  GV viết mẫu trên bảng lớp và hướng dẫn cho hs cách viết:  **oan, oăn, oai, uê, uy**  **ngoan ngoãn, tóc xoăn,**  **trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế**  **Chúng em sinh hoạt lớp.**  - Gv yêu cầu học sinh viết bảng con  GV theo dõi sửa sai cho hs.  GV nhận xét chung  **3. Hướng dẫn cho hs viết vở ô li**  GV theo dõi chỉnh sửa tư thế ngồi, tư thế cầm bút cho từng hs.  GV chấm vở - nhận xét.  4.**Nhận xét chung tiết học**.  - Nhaän xeùt tieát hoïc  - Tuyeân döông hoïc sinh tích cöïc trong tiết luyện viết. | -Học sinh đọc:  - oan, oăn, oăt, oai, uê, uy  - ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế  - Chúng em sinh hoạt lớp.  - Học sinh đọc (cn- đt)  - Hs quan sát    Hs viết bảng con  - Hs viết vào vở ô li |

**…………………………………….**

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập : oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy, ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế. Chúng em sinh hoạt lớp.**

**I. MỤC TIÊU:**

- Gìúp HS củng cố về đọc viết các vần: oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy, ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế. Chúng em sinh hoạt lớp.

- Rèn kỹ năng đọc, viết đúng, đẹp, chính xác các tiếng, từ và câu .

- Học sinh chăm chỉ, tích cực, tự giác khi luyện viết.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn đọc:**  - GV ghi bảng.  + Ôn tập : oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy, ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế. Chúng em sinh hoạt lớp.  + Đọc lại các bài ở sách gk  - GV nhận xét, sửa phát âm.  **2. Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  Ôn tập : oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy, ngoan ngoãn, tóc xoăn, trắng toát, nhớ hoài, vạn tuế. Chúng em sinh hoạt lớp**.**  Mỗi chữ 1 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **3. Chấm bài:**  - GV chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **4. Củng cố - dặn dò:**  - GV hệ thống kiến thức đã học.  - Dặn HS luyện đọc lại các bài đã học ở nhà. | - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  Hs đọc cá nhân  - HS viết vở ô ly.  - Dãy bàn …. nộp vở. |

………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**BÀI 11: CHÂN DUNG CỦA EM**

**I. MỤC TIÊU:** HS có khả năng:

* Nêu được những đặc điểm bên ngoài của bản thân
* Giới thiệu được với bạn bè và mọi người về những đặc điểm bên ngoài của bản thân
* Yêu thích và hài lòng về vẻ bề ngoài vốn có của bản thân
* Biết nhận xét, đánh giá vẻ ngoài của bản thân và người khác theo hướng tích cực, từ đó giáo dục lòng nhân ái cho HS

**II. CHUẨN BỊ:**

1. **Giáo viên:** -Bài hát (hoặc bài thơ) mô tả vẻ bên ngoài của con người dành cho hoạt động khởi động
2. **Học sinh:** -Mỗi em chuẩn bị 1 số bức ảnh chụp toàn thân của mình để mang đến lớp

**III. CÁC PHƯƠNG PHÁP - HÌNH THỨC DẠY HỌC TÍCH CỰC:**

* Phương pháp tổ chức trò chơi, động não, thảo luận theo cặp, thảo luận nhóm, sắm vai, thực hành, suy ngẫm

**IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **KHỞI ĐỘNG**  ? Tiết trước các em học bài gì?  - GV tổ chức cho HS hát 1 bài hát mô tả ngoại hình của con người để tạo hứng thú và liên tưởng của HS về nhận diện vẻ bên ngoài của bản thân từ đó giới thiệu bài học. | - Sử dụng an toàn đồ dùng trong gia đình.  -HS tham gia |
| **KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**  **Hoạt động 1: Chia sẻ về vẻ ngoài của em.**  **Bước 1: Nhận biết vẻ bên ngoài của em**  - YCHS QS tranh trong sách và nói nội dung tranh.  - GV yêu cầu HS ngồi cạnh nhau chia sẻ với bạn về những nét vẻ bên ngoài của mình, đặc biệt là chia sẻ những nét mà các em thích ở mình.  -GV khích lệ những em còn tự ti về vẻ bên ngoài của mình tìm ra những điểm hài lòng  -Lưu ý HS tôn trọng những nét riêng của nhau và nhìn thấy nét đẹp của bạn để đưa ra những điều mình thích ở bạn nhằm khích lệ sự tự tin của bạn  -Yêu cầu HS rèn luyện kĩ năng lắng nghe tích cực và kĩ năng trình bày suy nghĩ của mình trong quá trình chia sẻ với bạn  **Làm việc chung toàn lớp**  - GV khích lệ 1 vài cặp đôi xung phong lên chia sẻ với lớp về những nét bên ngoài của bản thân và nét mình thích ở bạn  - GV khen ngợi tính tích cực và mạnh dạn của các em xung phong.  **Bước 2: Tổ chức trò chơi “Đi tìm những lời nhận xét về vẻ bên ngoài của mình”**  - GV phổ biến cách chơi:  + Từng HS chạy đến chỗ các bạn trong lớp xin lời nhận xét “Bạn thích điều gì ở vẻ bên ngoài của tớ ?”  +Các bạn cho lời nhận xét cần có cách nhìn tích cực về vẻ bên ngoài của bạn để nói cho bạn mình nghe  +Trong thời gian 7 phút, từng HS vừa xin ý kiến nhận xét vừa đưa ra ý kiến nhận xét của mình về vẻ ngoài của bạn  +Bạn nào thu được càng nhiều ý kiến của các bạn trong lớp càng tốt  **Chia sẻ những điều mọi người nhận xét về vẻ bên ngoài của mình**  - 2 bạn ngồi gần nhau chia sẻ với nhau về những điều mà mọi người thích ở vẻ bên ngoài của mình  -GV gợi ý: từng em có thể bổ sung thêm ý kiến nhận xét của những người khác, có thể chia sẻ cả những điều mình băn khoăn về nhận xét nào đó mà mình cảm thấy chưa thật chính xác  **Làm việc chung toàn lớp**  -GV yêu cầu vài HS chia sẻ trước lớp về những nhận xét của mọi người về vẻ bên ngoài của mình  -Hỏi: Các em thấy mỗi bạn có những vẻ ngoài khác nhau và đều có điểm đáng yêu không?  **Kết luận:** *Mỗi người đều có vẻ bên ngoài khác nhau và đều có những điểm đáng yêu. Ai cũng có quyền tự hào/ hài lòng với vẻ bề ngoài của mình* | - Tranh vẽ các bạn đang nói với nhau về đặc điểm bên ngoài mà các bạn yêu thích. Như mình thích da trắng, mái tóc dài,…  -HS tham gia nhóm đôi  B1: Mình thích tóc của mình và da của mình trắng, mũi hơi thấp nhưng mình rất hài lòng về bản thân mình.  B2: Mình thấy mình hơi gầy mọt chút, đôi mắt của mình đưẹp, mũi cao,…  -HS lắng nghe    -HS chia sẻ  -HS trình bày, lắng nghe  -HS lắng nghe  VD: Tớ thích đôi mắt của cậu, trông rất đẹp.  - Tớ thích làn da ngăm đen của bạn, trông rất khỏe mạnh.  - Tớ thích hai má phúng phính của bạn, nhìn rất đáng yêu.  …..  -HS chia sẻ với nhau theo yêu cầu  -HS chia sẻ, lắng nghe  -HS lắng nghe |
| **THỰC HÀNH**  **Hoạt động 2: Nói lời động viên để giúp bạn tự tin**  **Bước 1: Làm việc cá nhân**  - GV yêu cầu HS quan sát tranh 1, 2/SGK/44 để hiểu rõ nội dung của từng tranh và chuẩn bị câu nói tích cực về vẻ bên ngoài của các bạn trong mỗi tranh  **Bước 2: Làm việc theo cặp**  - GV yêu cầu 2 bạn ngồi cạnh chia sẻ với nhau về câu nói tích cực đã chuẩn bị về vẻ bên ngoài của các bạn trong tranh  - GV lấy tinh thần xung phong của các cặp HS chia sẻ với lớp về những nét bên ngoài của bản thân và nét mình thích ở bạn  **Kết luận:** Chúng ta nên có cái nhìn tích cực về vẻ bên ngoài của bản thân và người khác | -HS làm cá nhân, thực hiện theo yêu cầu  -HS chia sẻ trong nhóm  -Đại diện nhóm trình bày  -HS lắng nghe |
| **VẬN DỤNG**  **Hoạt động 3: Giữ gìn vẻ ngoài đáng yêu và nhận xét tích cực về vẻ ngoài của người khác**  ? Để cho cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh, đáng yêu chúng ta cần làm gì hằng ngày?  - GV gợi ý HS vận dụng những điều đã học ở các môn học khác và kinh nghiệm đã có trong cuộc sống để đưa ra câu trả lời  - GV tổng hợp ý kiến của HS và chốt lại yêu cầu HS giữ vệ sinh cá nhân, lựa chọn trang phục phù hợp, ăn uống đủ chất, an toàn,… để giữ gìn vẻ ngoài đáng yêu của bản thân  - GV yêu cầu HS vận dụng đưa ra những nhận xét tích cực về vẻ ngoài của bạn.  ? Em cảm thấy như thế nào khi nghe nhận xét của các bạn về vẻ ngoài các em?  - Yêu cầu HS tiếp tục vận dụng cách nhìn tích cực vẻ bên ngoài của những người xung quanh và nói những lời khích lệ  **Tổng kết:** GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được. rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động  -GV đưa thông điệp và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ: *Ai cũng có những nét bên ngoài đáng yêu. Mọi người nên tự hào và hài lòng với vẻ bên ngoài của mình* | - Để cho cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh, đáng yêu chúng ta cần tắm gội sạch sẽ. Mặc trang phục phù hợp theo mùa, ăn uống đủ chất để đảm bảo sức khỏe,…  -HS lắng nghe  -HS nêu cảm xúc: Vui, thích thú, …  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe, nhắc lại |
| **CỦNG CỐ - DẶN DÒ**  -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị tiết sau | -HS lắng nghe |

**……………………………..**

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**BÀI 78: UÂN, UÂT**

**I. MỤC TIÊU: Giúp HS:**

- Nhận biết và đọc đúng vần *uân, uât,* đọc đúng các tiếng có chứa vần *uân, uât*

- Viết đúng các vần *uân, uât* và các tiếng, từ ngữ chứa vần *uân, uât*

- Phát triển kĩ năng quan sát, biết nhìn tranh chọn từ phù hợp có chứa vần *uân, uât* biết điền vần *uân, uât* vào chỗ trống thích hợp, biết nhìn tranh và nối với nội dung phù hợp.

\* Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.

**\*** Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

**II. CHUẨN BỊ:**

Vở bài tập tiếng việt. Bảng con ,vở viết

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Luyện đọc.**  \*Gv cho hs đọc lại bài học buổi sáng.  **2. Luyện viết**.  Gvđọc cho hs viết 1 số từ vào bảng con  **3. Làm bài tập Tiếng Việt** | * HS đọc * Hs viết bảng con. |
| GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1  **Bài 1/ 68**  - GV đọc yêu cầu  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và khoanh cho phù hợp.  - GV gợi ý: Em thấy gì ở các tranh?  - GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2/ 68**  - GV đọc yêu cầu  - GV gợi ý: Em thử ghép vần đã cho vào chỗ trống xem từ nào phù hợp?  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.  - GV cho HS đọc lại từ  - GV nhận xét tuyên dương.  **Bài 3/68**  - GV đọc yêu cầu  - GV yêu cầu đọc câu và nối với tranh có nội dung phù hợp.  - HS làm việc cá nhân   * GV nhận xét HS, tuyên dương. | **Bài 1:**   * HS lắng nghe và thực hiện * HS khoanh   Hình 1( tuần), hình 2(xuất),  hình 3(tuần)   * HS nhận xét bài bạn   **Bài 2:**   * HS lắng nghe và thực hiện * HS trả lời:   a) nghệ thuật huân chương  b) luân phiên quy luật   * HS điền và đọc lại từ * HS nhận xét   **Bài 3:**   * HS lắng nghe và thực hiện   - HS trả lời:  Ông già Nô- en cưỡi xe tuần lộc.  Mùa xuân cây cối đâm chồi, nảy lộc.  Vầng trăng khuất sau rặng tre.   * HS nhận xét |
| **Vận dụng (3’)** | |
| **4. Củng cố, dặn dò:**  - GV cho HS viết *tuần tra, xuất phát, nghệ thuật, luân phiên* vào bảng con và đọc lại.  - Dặn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | * HS lắng nghe và thực hiện |

……………………………….

Thứ sáu ngày 1 tháng 1 năm 2021

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

………………………….

**Tiếng Việt**

**BÀI Ôn tập và kể chuyện**

**I.MỤC TIÊU:**

Giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau :

**\*.Năng lực:**

**+ Đọc :**

- Nắm vững cách đọc các vần uân, uât ,uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy ;cách đọc các tiếng, từ ngữ, cầu, đoạn có các vần uân, uât ,uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

+ Viết

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết cầu có từ ngữ chứa một số vần đã học.

**+ Nói và nghe:**

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện Cặp sừng và đôi chân. Qua câu chuyện, HS còn được rèn luyện bước đầu kỹ năng ghi nhớ chi tiết, xử lí vấn để trong các tình huống... và góp phần giúp HS có ý thức về giá trị của mỗi bộ phận trên cơ thể.

\*.**Phẩm chất :**

**-** Hình thành phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

**II**.**ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

GV- Tranh vẽ minh họa câu chuyện: Cặp sừng và đôi chân

- Máy tính, màn hình ti vi. bảng ôn.

HS: - Sách giáo khoa, bảng phụ, bảng con, phấn, vở tập viết...

**III**.**CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **TIẾT 1**  **1. Hoạt động 1 : Khởi động**  - GV yêu cầu HS đọc bài : uyên, uyêt  - GV nhận xét, tuyên dương  - Tổ chức Trò chơi : cho HS nêu các vần đã được học.  - GV nhận xét, tuyên dương HS tìm đúng.  -Yêu cầu học sinh đọc cá nhân các vần ôn  **2.Bài mới**  -**\*. Hoạt động 2: Đọc tiếng, từ ngữ**  - Mục tiêu: Đọc đúng các tiếng có vần uân, uât ,uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy ; từ ngữ và câu có tiếng chứa uân, uât ,uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy ; các dấu thanh  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh  **a. Đọc tiếng:**  - Yêu cầu HS nhận biết tiếng có vần đã học.  - GV yêu cầu HS cá nhân, theo nhóm và đồng thanh cả lớp:  **b. Đọc từ ngữ:**  GV viết lên bảng các từ ở SGK  - Yêu cầu học sinh tìm tiếng có vần đã học trong tuần.  - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cá nhân, nhóm), đọc đồng thanh (cả lớp) các từ ngữ .  Lưu ý: GV cũng có thể tổ chức hoạt động dạy học ở mục 2 này bằng cách tổ chức trò chơi phù hợp với HS. Tuy nhiên, cần đảm bảo yếu tố thời gian của tiết học.  **3. Đọc đoạn văn**  - HS đọc thầm cả câu, tìm tiếng có chứa các âm đã học trong tuần.  - GV đọc mẫu bài thơ: Buổi sớm  - GV yêu cầu HS xác định câu  Gv gọi học sinh đọc thành tiếng từng câu câu (theo cả nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh . Học sinh đọc cả đoạn văn  **Giải lao**  **\*. Hoạt động 3: Viết**  - Mục tiêu:Viết đúng : Xuân về, ddào nở thắm, quất trĩu quả  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Cá nhân  - GV hướng dẫn HS viết câu: Xuân về, ddào nở thắm, quất trĩu quả vào vở Tập viết 1, tập một. Số lần lặp lại tuỳ thuộc vào thời gian.  - GV lưu ý HS cách nói nét giữa các chữ cái, vị trí của dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.  - Yêu cầu học sinh viết bài.  - GV quan sát và sửa lỗi cho HS.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.  **TIẾT 2**  **\*. Hoạt động 4: Kể chuyện**  - Mục tiêu:HS kể được nội dung câu chuyện.  - Phương pháp, kĩ thuật, hình thức tổ chức: Cá nhân, nhóm  a. Văn bản  CẶP SỪNG VÀ ĐÔI CHÂN  Mỗi ngày, hươu đều tự soi mình dưới nước và tự nhủ: "Với cặp sừng lung linh, mình là con hươu đẹp nhất khu rừng". Nhưng nó lại chẳng hế thích đôi chân chút nào vì cho rằng chúng trông thật xấu xí. Một ngày, khi đang tha thẩn trong rừng, hươu phát hiện một con sói lớn đang lao về phía mình. Nó vô cùng hoảng sợ liền co chân, chạy một mạch. Đôi chân khoẻ mạnh giúp hươu chạy thật nhanh. Tuy nhiên, cặp sừng lại bị kẹt trong các nhánh cây làm nó cảm thấy vô cùng vướng viu. Sau khi chạy một hồi lâu, hươu cảm thấy mình đã thoát khỏi con sói. Nó nằm dài dưới một bóng cây. “Thật là nguy hiểm! Minh gần như không thể trốn thoát được với cặp sừng này. May sao đôi chân đã cứu mình. Thì ra, cái gì cũng có giá trị riêng của nở”, hươu  nghĩ thầm.  **b. GV kể chuyện, đặt cầu hỏi và HS trả lời**  Lần 1: GV kể toàn bộ cầu chuyện.  Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt cầu hỏi.  Đoạn 1: Từ đầu đến trông thật xấu xí. GV hỏi HS:  1. Vì sao hươu nghĩ nó là con hươu đẹp nhất khu rừng?  2. Hươu có thích đôi chân của mình không?  Đoạn 2: Từ Một ngày đến cảm thấy vô cùng vướng víu. GV hỏi HS:  3. Khi tha thẩn trong rừng, hươu gặp phải chuyện gì?  4. Khi gặp sói, cặp sừng hay đôi chân giúp hươu thoát nạn?  Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:  5. Thoát nạn, hươu nghĩ gì?  - GV có thể tạo điểu kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra cầu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của cầu chuyện được kể  **c. HS kể chuyện**  -GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ cầu chuyện. GV cần tạo điểu kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra cầu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của cầu chuyện được kể. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ cầu chuyện và thi kể chuyện. Tuỷ vào khả năng của HS và điều kiện thời gìan để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả,  **6. Củng cố**  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kế cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện cặp sừng và đôi chân, không nhất thiết phải đấy đủ và chính xác các chi tiết như được học ở lớp. HS chỉ cần nhớ một số chi tiết cơ bản và kế lại. Xem trước bài 81: Ôn tập | - HS đọc : Học sinh đọc đoạn văn trang 171 sách giáo khoa.  - Các vần: uân, uât ,uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy  - Học sinh đọc cá nhân, dãy, đồng thanh  - HS**:** CN-N-ĐT  - HS**:** CN-N-ĐT: ngoan ngoãn, tuyệt vời,...  - Gồm 5 câu  - HS đọc : CN-N-ĐT  - HS viết  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - Hs lắng nghe  - Vì có cặp sừng lung linh.  - Không  - Một con sói lớn đang lao về phía mình.  - Đôi chân  - May sao đôi chân đã cứu mình. Thì ra, cái gì cũng có giá trị riêng của nở  - HS kể cá nhân theo đoạn  - HS kể hoặc đóng vai.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe |

……………………………

**TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập:** **uân, uât, uyên, uyêt, nụ tầm xuân, kỷ luật, duyệt binh, chuyên cần. Chú bộ đội duyệt binh.**

**I. MỤC TIÊU:**

- Gìúp HS củng cố về đọc viết các vần: uân, uât, uyên, uyêt, nụ tầm xuân, kỷ luật, duyệt binh, chuyên cần. Chú bộ đội duyệt binh.

- Rèn kỹ năng đọc, viết đúng, đẹp, chính xác các tiếng, từ và câu .

- Học sinh chăm chỉ, tích cực, tự giác khi luyện viết.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn đọc:**  - GV ghi bảng.  + uân, uât, uyên, uyêt, nụ tầm xuân, kỷ luật, duyệt binh, chuyên cần. Chú bộ đội duyệt binh.  + Đọc lại các bài ở sách gk  - GV nhận xét, sửa phát âm.  **2. Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  uân, uât, uyên, uyêt, nụ tầm xuân, kỷ luật, duyệt binh, chuyên cần. Chú bộ đội duyệt binh.  Mỗi chữ 1 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **3. Chấm bài:**  - GV chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **4. Củng cố - dặn dò:**  - GV hệ thống kiến thức đã học.  - Dặn HS luyện đọc lại các bài đã học ở nhà. | - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  Hs đọc cá nhân  - HS viết vở ô ly.  - Dãy bàn …. nộp vở. |

---------------------------------

**Luyện Viết Tiết 2)**

**Bài :** uân, uât, uyên, uyêt

**I.MỤC TIÊU:**

- Giúp HS nắm và viết đúng các vần : uân, uất, uyên, uyêt các từ: nụ tầm xuân, kỉ luật, duyệt binh, chuyên cần và câu : Chú bộ đội duyệt binh .

- Rèn kỹ năng viết đúng, đẹp, chính xác các tiếng, từ và câu .

- Học sinh chăm chỉ, tích cự, tự giác khi luyện viết.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN | HOẠT DỘNG CỦA HỌC SINH |
| **1.Hướng dẫn học sinh đọc các tiếng và từ đã học :**  - Gọi Học sinh đoc.  - uân, uất, uyên, uyêt  - nụ tầm xuân, kỉ luật, duyệt binh, chuyên cần  - Chú bộ đội duyệt binh  GV theo dõi sửa sai cho một số em đọc chưa tốt  **2. Hướng dẫn cho hs viết bảng con**  GV viết mẫu trên bảng lớp và hướng dẫn cho hs cách viết:  **uân, uât, uyên, uyêt**  **nụ tầm xuân, kỉ luật,**  **duyệt binh, chuyên cần**  **Chú bộ đội duyệt binh.**  - Gv yêu cầu học sinh viết bảng con  GV theo dõi sửa sai cho hs.  GV nhận xét chung  **3. Hướng dẫn cho hs viết vở ô li**  GV theo dõi chỉnh sửa tư thế ngồi, tư thế cầm bút cho từng hs.  GV chấm vở - nhận xét.  4.**Nhận xét chung tiết học**.  - Nhaän xeùt tieát hoïc  - Tuyeân döông hoïc sinh tích cöïc trong tiết luyện viết. | -Học sinh đọc:  - uân, uất, uyên, uyêt  - nụ tầm xuân, kỉ luật, duyệt binh, chuyên cần  - Chú bộ đội duyệt binh  - Học sinh đọc (cn- đt)  - Hs quan sát  Hs viết bảng con  - Hs viết vào vở ô li |

-----------------------------------

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 17**

**I.Mục tiêu:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 5 “Em quý trọng bản thân”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.Đồ dùng dạy – học:**

* GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
* HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức:**  - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau.**  a/ Sơ kết tuần học  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - Lớp trưởng mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.  - GV chủ nhiệm dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp nhận xét tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện.  b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới  - GV chủ nhiệm nêu kế hoạch, nhiệm vụ trong tuần và hướng phấn đấu thi đua để cả lớp thực hiện.. | -HS hát một số bài hát.  -Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban.  - CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp.  GV nhận xét chung  - HS nghe. |
| **3. Sinh hoạt theo chủ đề**.  -Tổ chức trò chơi đoán tên bạn dựa trên đặc điểm bên ngoài: GV làm phiếu nhận biết trong đó có nêu 1 vài đặc điểm như: tóc, khuôn mặt, chiều cao,… của HS trong lớp cho vào hộp  -Mời HS lên bốc thăm, sau đó đọc to, rõ nội dung trong phiếu và có quyền đoán bạn có đặc điểm trong phiếu là ai; nếu không đoán được thì các bạn trong lớp sẽ tham gia đoán. Bạn nào đoán đúng sẽ được khen hoặc thưởng | -HS tham gia trò chơi |
| **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   GV HD HS tự đánh giá việc thể hiện lòng kính yêu thầy cô theo các mức độ dưới đây:  -Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:  +Đã nhận biết được những nét bên ngoài của mình và giới thiệu được với bạn  +Luôn nói lời khích lệ vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực  -Đạt: Đã nhận biết được những nét bên ngoài của mình, nói được lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: đã nhận biết được một vài nét bên ngoài của mình, chưa nói được lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung trên và thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm,… hay không  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung | -HS tự đánh giá  -HS đánh giá lẫn nhau  -HS theo dõi |
| **4. Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS lắng nghe |

**………………………………**

**Đạo đức**

**BÀI 16: HỌC TẬP, SINH HOẠT ĐÚNG GIỜ**

**I.MỤC TIÊU**

*1. Về năng lực:*

* Nếu được một số biểu hiện của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.
* Biết *vì* sao phải học tập, sinh hoạt đúng giờ.

2.Về phẩm chất: Bài học góp phần hình thành, phát triển cho học sinh một số nền nếp học tập, sinh hoạt đúng giờ.

**II. CHUẨN BỊ**

* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát Giờ nào việcnấy” - nhạc: Quỳnh Hợp, lời: Nguyễn Viêm),... gắn với bài học “Học tập, sinh hoạtđúng giờ”;
* Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng powerpoint,... (nếu có điều kiện).

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **\*Kiểm tra bài cũ:**  **(H):** Để sách vở luôn gọn gàng, ngăn nắp em cần làm gì?  **\*GV nhận xét- kết luận.**  **1.Khởi động**  ***Tổ chức hoạt động tập thể- hát bài "Giờ nào việc nấy***"   * GV tổ chức cho HS hát bài “Giờ nào việc nấy”. * GV đặt câu hỏi: Em học tập được điều gì từ bạn nhỏ trong bài hát?   *Kết luận:* Bạn nhỏ trong bài hát đã học được nhiều điều hay, thói quen tốt trong cuộc sống trong đó có thói quen giờ nào việc nấy, học tập, sinh hoạt đúng giờ.   1. **Khám phá**   ***Hoạt động 1:*** *Khám phá lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.*  *\*****Mục tiêu****:* Mỗi HS đều phải thực hiện đúng thời gian sinh hoạt, học tập, đi lại,... theo kế hoạch đề ra để .  **\* Cách thực hiện:**   * GV yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận theo cặp: Thời gian biểu “Một ngày họctập, sinh hoạt của bạn trong tranh”, có điểm gì giống hoặc khác với thời gian biểucủa em? Qua đó, em thấy cần thay đổi ở thời gian biểu của mình điều gì không? * GV cùng HS khám phá lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ. * GV đặt câu hỏi: “Theo em, học tập, sinh hoạt đúng giờ có lợi ích gì?”   H: Em cần làm gì để học tập, sinh hoạt đúng giờ? *(Ăn uống, ngủ, nghỉ theo kế hoạch đã đặt ra.)*  *Kết luận:* Mỗi HS đều phải thực hiện đúng thời gian sinh hoạt (ăn, uổng, ngủ, nghỉ),học tập (ở trường, ở nhà), đi lại,... theo kế hoạch đề ra để luôn khoẻ mạnh và học tậpđạt kết quả cao.   1. **Luyện tập**   ***Hoạt động 1:Xác định việc nên làm và việc không nên làm.***  ***\*Mục tiêu:****Hs hiểu* học tập, sinh hoạt đúng giờ là nhiệm vụ của mỗi HS  ***\*Cách thực hiện:***   * GV treo/ chiếu tranh lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), giao nhiệmvụ cho các nhóm: Hãy quan sát ba bức tranh trong mục Luyện tập, thảo luận vàbày tỏ thái độ đồng tình với việc làm đúng, không đồng tình với việc làm sai. Giải thích vì sao.   *Kết luận:* Học tập, sinh hoạt đúng giờ là nhiệm vụ của mỗi HS. Em nên học tập theo bạn ở tranh 2 và không nên làm theo các bạn ở tranh 1, 3.  ***Hoạt động 2: Chia sẻ cùng bạn***  ***\*Mục tiêu:*** biết thực hiện thời gian biểu khoa học, hợp lí để học tập, sinh hoạt đúng giờ.  ***\*Cách thực hiện:***   * GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với các bạn về một ngày học tập, sinh hoạt của em. * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một sỗ em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết thực hiện thời gian biểu khoa học, hợp lí để học tập, sinh hoạt đúng giờ.  1. **Vận dụng**   ***Hoạt động 1: Đưa ra lời khuyên cho bạn***  ***\*Mục tiêu:****Hs biết phải học tập sinh hoạt đúng giờ.*  ***\*Cách tiến hành:***   * GV chiếu/treo tranh mục Vận dụng lên bảng, yêu cầu HS quan sát, thảo luận đưa ralời khuyên cho bạn chưa biết giữ trật tự trong giờ ngủ trưa ở trường. * GV cho HS nêu các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất   *Kết ỉuận:* Chúng ta cần học tập, sinh hoạt đúng giờ để đảm bảo sức khoẻ và không làm ảnh hưởng đến người  ***Hoạt động 2:Em cùng bạn thực hiện thời gian biểu hợp lí để có lợi cho sức khoẻ và học tập.***  ***\*Mục tiêu:***khác.  *Hs biết điều chỉnh thời gian biểu cho phù hợp, để học tập và sinh hoạt đùng giờ.*  ***\*Cách tiến hành:***  Thực hiện theo thời gian biểu hợp lí là rất quan trọng, ai chưa có thời gian biểu hợp lí cho việc ản uống, học tập, chơi, ngủ,... thì cần điều chỉnh cho phù hợp để có lợi chosức khoẻ và đảm bảo việc học tập.  **\* Củng cố- Dặn dò:**  GV chiếu câu thông điệp: GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc  *GV giáo dục hs.*  - Nhận xét tiết học.  - Dặn về nhà chuẩn bị bài tiếp theo: | Hs:Để luôn gọn gàng, ngăn nắp em cần sắp xếp: đổ dùng, đổ chơi, sách vở, dụngcụ học tập... đúng nơi quy định. Gọn gàng, ngăn nắp giúp em rèn luyện thói quen tốttrong cuộc sổng  -HS hát  -HS trả lời: thói quen giờ nào việc nấy, học tập, sinh hoạt đúng giờ.  - HS quan sát tranh  - HS trả lời   -HS lắng nghe     HS: Luôn có sức khoẻ để học tập, sinh hoạt, đạt kết quả cao.  HS: Học tập, sinh hoạt đúng giờ giúp em thực hiện được kế hoạch đã đề ra.          HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, có thể dán sticker mặt cười vào việc làmđúng (nên làm); sticker mặt mếu vào việc làm sai (không nên làm). HS cũng có thểdùng thẻ học tập hoặc bút chì đánh dấu vào tranh.  -Đồng tình với hành động (việc nên làm): Tranh 2 - Giờ ăn trưa ở lớp, bạn trai tậptrung ăn đúng thời gian quy định.  -Không đồng tình với hành động (việc không nên làm):  + Tranh 1: Làm hai việc cùng một lúc, vừa đọc truyện vừa ăn trưa.  + Tranh 3: Vẽ tranh trong giờ học Toán.    Hs chia sẻ cùng bạn trước lớp.  HS quan sát  -HS chọn đưa ra lời khuyên:  1/ Bạn ơi, bạn về chỗ ngủ trưa đi.  *2/* Bạn ơi, đừng chơi đùa làm ồn nữa, về chỗ ngủ trưa đi.  3/ Bạn ơi, đừng làm thế.  2-3 HS đọc câu thông điệp  Cả lớp đọc đồng thanh.    - HS lắng nghe, ghi nhớ |